

Số: 146/CBTT-HMC

TP.HCM, ngày 15 tháng 04 năm 2025
Ho Chi Minh City, 15th April 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN
INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh
To: - *State Securities Commission of Vietnam*
- *Ho Chi Minh City Stock Exchange (HOSE)*

1. Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN KIM KHÍ TP HỒ CHÍ MINH – VNSTEEL**
Name of organization: VNSTEEL – HOCHIMINH City Metal Corporation

- Mã chứng khoán/ *Stock code: HMC*
- Địa chỉ/ *Address: 193 Đinh Tiên Hoàng, Phường Đa Kao, Quận 1, TP.HCM*
- Điện thoại/ *Tel.: 028 38294623* Fax: *028 38290403*
- Email: *kimkhitp@metalhcm.com.vn*

2. Nội dung thông tin công bố/ *Contents of disclosure:*

Nghị quyết, biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 và các báo cáo, tờ trình đã được thông qua.

The resolution, minutes of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders, along with the reports and proposals presented at the meeting, have been duly approved.

3. Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 15/4/2025 tại đường dẫn <https://metalhcm.com.vn>

This information was published on the company's website on 15th April 2025, as in the link <https://metalhcm.com.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.

Người đại diện theo pháp luật

Legal representative

TỔNG GIÁM ĐỐC/ GENERAL DIRECTOR

Tài liệu đính kèm/ Attached documents:

- Biên bản, nghị quyết ĐHĐCĐ 2025 và các báo cáo tờ trình đã được thông qua/*The resolution, minutes of the 2025AGM and the reports and proposals have been approved.*



Lê Văn Quang

Số: 90/NQ-HMC

TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 4 năm 2025

**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CP KIM KHÍ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH - VNSTEEL**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ vào Điều lệ Công ty cổ phần Kim Khí Thành phố Hồ Chí Minh - VNSTEEL;
- Căn cứ Biên bản họp đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Kim Khí Thành phố Hồ Chí Minh - VNSTEEL ngày 14/04/2025.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2024 và phương hướng, kế hoạch năm 2025;

Điều 2. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2024

Điều 3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán

Điều 4. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2025

1. Kế hoạch kinh doanh:

- Doanh thu : 4.381 tỷ đồng
- Sản lượng tiêu thụ : 320.000 tấn
- Lợi nhuận sau thuế : 26 tỷ đồng

2. Kế hoạch đầu tư:

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	Dự án/Hạng mục	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch giải ngân năm 2025	Ghi chú
I	Dự án đầu tư xây dựng	46,0	31,0	
1	Dự án Đầu tư kho tại Miền Tây (dự án chuyển tiếp nhóm C)	40,0	25,0	Nguồn vốn chủ sở hữu
2	Dự án đầu tư khu phức hợp Linh Trung, Thủ Đức	6,0	6,0	-nt-
II	Đầu tư mua sắm, nâng cấp, sửa chữa tài sản cố định	6,86	6,86	
2.1	Tòa nhà 189 Nguyễn Thị Minh Khai	0,95	0,95	
	Sửa chữa, nâng cấp các hệ thống kỹ thuật tòa nhà 189 Nguyễn Thị Minh Khai.	0,95	0,95	-nt-
2.2	Tòa nhà 193 Đinh Tiên Hoàng	4,41	4,41	
	Đầu tư mua sắm nâng cấp hệ thống máy lạnh cho 02 tầng.	4,41	4,41	-nt-

STT	Dự án/Hạng mục	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch giải ngân năm 2025	Ghi chú
2.3	Kho Linh Trung	1,50	1,50	
	<i>Sửa chữa, cải tạo nâng cấp Dây chuyên máy xả tôn cuộn tại kho Linh Trung</i>	1,50	1,50	-nt-
	Tổng cộng: (I) + (II)	52,86	37,86	

Điều 5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025

1. Phân phối lợi nhuận năm 2024

Đơn vị tính: đồng

Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2024:	25.568.408.490
Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang	4.242.266.300
Tổng lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến 31/12/2024	29.810.674.790
Tổng lợi nhuận phân phối năm 2024:	25.675.260.474
- Chia cổ tức bằng tiền, tỷ lệ 8% VDL	21.839.999.200
- Trích quỹ phúc lợi	2.500.000.000
- Trích quỹ khen thưởng	1.335.261.274
Lợi nhuận để lại chưa phân phối	4.135.414.316

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025

Dự kiến lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2025:	26.000.000.000
Dự kiến lợi nhuận dùng để phân phối:	20.279.999.400
Trong đó: - Chia cổ tức bằng tiền, tỷ lệ 6% VDL	16.379.999.400
- Trích quỹ phúc lợi	2.500.000.000
- Trích quỹ khen thưởng	1.400.000.000

Điều 6. Thông qua tiền lương và thù lao của Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và người quản lý khác năm 2024 và kế hoạch năm 2025

1. Mức tiền lương của Người quản lý Công ty chuyên trách:

1.1 Mức tiền lương thực hiện năm 2024:

+ Chủ tịch Hội đồng quản trị	:	56 triệu đồng/tháng
+ Tổng Giám đốc	:	54 triệu đồng/tháng
+ Phó Tổng Giám đốc (02 người)	:	49 triệu đồng/người/tháng
+ Kế toán trưởng	:	38 triệu đồng/tháng
+ Trưởng Ban kiểm soát	:	38 triệu đồng/tháng

Căn cứ kết quả, hiệu quả kinh doanh năm 2024 và quỹ tiền lương chung, Công ty thực hiện việc chi tiền lương theo Quy chế quản lý tiền lương của Công ty.

1.2 Mức tiền lương cơ bản kế hoạch năm 2025:

+ Chủ tịch Hội đồng quản trị	:	43,80 triệu đồng/tháng
+ Tổng Giám đốc	:	42,60 triệu đồng/tháng
+ Phó Tổng Giám đốc (02 người)	:	38,76 triệu đồng/người/tháng
+ Kế toán trưởng	:	30 triệu đồng/tháng
+ Trưởng Ban kiểm soát	:	30 triệu đồng/tháng

Mức tiền lương trên là mức lương cơ bản để làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội. Mức lương thực hiện dựa theo kết quả, hiệu quả kinh doanh năm 2025 và quỹ tiền lương chung, Công ty thực hiện việc chi tiền lương theo Quy chế quản lý tiền lương của Công ty.

Đại hội đồng cổ đông Công ty uỷ quyền cho Hội đồng quản trị Công ty điều chỉnh kế hoạch tiền lương năm 2025 (nếu có) theo tình hình thực tế.

2. Mức thù lao của thành viên HĐQT, BKS không chuyên trách:

2.1 Mức thù lao thực hiện năm 2024:

+ Thành viên Hội đồng quản trị (03 người)	:	5 triệu đồng/người/tháng
+ Kiểm soát viên (02 người)	:	3,5 triệu đồng/người/tháng

2.2 Mức thù lao kế hoạch năm 2025:

+ Chủ tịch Hội đồng quản trị	:	8 triệu đồng/tháng
+ Thành viên Hội đồng quản trị (04 người)	:	7 triệu đồng/người/tháng
+ Kiểm soát viên (02 người)	:	3,5 triệu đồng/người/tháng

Điều 7. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2025

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định chọn một trong số các công ty sau làm đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của công ty:

1. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC
2. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
3. Công ty TNHH PwC (Việt Nam)
4. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
5. Công ty TNHH KPMG Việt Nam.

Điều 8. Thông qua giao dịch với người có liên quan của cổ đông lớn và người nội bộ

1. Chấp thuận toàn bộ các hợp đồng/giao dịch giữa Công ty CP Kim khí Thành phố Hồ Chí Minh - VNSTEEL với các tổ chức có liên quan của cổ đông lớn và người nội bộ của Công ty. Danh sách các tổ chức này và nội dung giao dịch như sau:

Số thứ tự	Tên tổ chức/cá nhân	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Thời hạn hiệu lực ký kết hợp đồng
1	<p>Công ty TNHH MTV Thép Miền Nam-VNSTEEL</p> <p>Số giấy chứng nhận ĐKDN: 3502269994</p> <p>Địa chỉ: KCN Phú Mỹ 1, Phường Phú Mỹ, Thị Xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu</p>	<p>1. <u>HMC mua</u>:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mặt hàng: sắt thép các loại - Khối lượng giao dịch ước tính: 80.000 tấn - Giá trị giao dịch ước tính: 1.206 tỷ đồng /năm <p>2. <u>HMC bán</u>:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mặt hàng: sắt thép các loại - Khối lượng giao dịch ước tính: 32.500 tấn - Giá trị giao dịch ước tính: 438 tỷ đồng /năm 	<p>Từ 1/1/2025 đến ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2026</p>
2	<p>Công ty TNHH VinaKyoc</p> <p>Số giấy chứng nhận ĐKDN: 3500106761</p> <p>Địa chỉ: KCN Phú Mỹ 1, Phường Phú Mỹ, Thị Xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu</p>	<p>1. <u>HMC mua</u>:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mặt hàng: sắt thép các loại - Khối lượng giao dịch ước tính: 60.000 tấn - Giá trị giao dịch ước tính: 957 tỷ đồng /năm <p>2. <u>HMC bán</u>:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mặt hàng: sắt thép các loại - Khối lượng giao dịch ước tính: 33.500 tấn - Giá trị giao dịch ước tính: 450 tỷ đồng /năm 	<p>Từ 1/1/2025 đến ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2026</p>
3	<p>Công ty Cổ Phần Gang Thép Thái Nguyên</p> <p>Số giấy chứng nhận ĐKDN: 4600100155</p> <p>Địa chỉ: Tổ 13, Phường Cam Giá, Thành Phố Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam</p>	<p>1. <u>HMC mua</u>:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mặt hàng: sắt thép các loại - Khối lượng giao dịch ước tính: 10.000 tấn - Giá trị giao dịch ước tính: 150 tỷ đồng /năm <p>2. <u>HMC bán</u>:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mặt hàng: sắt thép các loại - Khối lượng giao dịch ước tính: 36.000 tấn - Giá trị giao dịch ước tính: 485 tỷ đồng /năm 	<p>Từ 1/1/2025 đến ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2026</p>
4	<p>Công ty TNHH Một Thành Viên VINAUSTEEL</p> <p>Số giấy chứng nhận ĐKDN: 0200108811</p> <p>Địa chỉ: Km9, Vật Cách, Phường Quán Toan, Quận Hồng Bàng, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam</p>	<p>1. <u>HMC mua</u>:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mặt hàng: sắt thép các loại - Khối lượng giao dịch ước tính: 5.000 tấn - Giá trị giao dịch ước tính: 75 tỷ đồng /năm <p>2. <u>HMC bán</u>:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mặt hàng: sắt thép các loại - Khối lượng giao dịch ước tính: 60.000 tấn - Giá trị giao dịch ước tính: 810 tỷ đồng /năm 	<p>Từ 1/1/2025 đến ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2026</p>

Số thứ tự	Tên tổ chức/cá nhân	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Thời hạn hiệu lực ký kết hợp đồng
5	<p>Công ty TNHH MTV Thép Tấm Lá Phú Mỹ - VNSTEEL</p> <p>Số giấy chứng nhận ĐKDN: 3502270157</p> <p>Địa chỉ: KCN Phú Mỹ I, phường Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam</p>	<p>1. <u>HMC mua</u>:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mặt hàng: sắt thép các loại - Khối lượng giao dịch ước tính: 6.000 tấn - Giá trị giao dịch ước tính: 86 tỷ đồng /năm <p>2. <u>HMC bán</u>:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mặt hàng: sắt thép các loại - Khối lượng giao dịch ước tính: 30.000 tấn - Giá trị giao dịch ước tính: 450 tỷ đồng /năm 	<p>Từ 1/1/2025 đến ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2026</p>
6	<p>Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện kim Việt – Trung</p> <p>Số giấy chứng nhận ĐKDN: 5300232681</p> <p>Địa chỉ: KCN Tăng Loong, Thị trấn Tăng Loong, Huyện Bảo Thắng, Tỉnh Lào Cai</p>	<p>1. <u>HMC mua</u>:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mặt hàng: sắt thép các loại - Khối lượng giao dịch ước tính: 30.000 tấn - Giá trị giao dịch ước tính: 450 tỷ đồng /năm <p>2. <u>HMC bán</u>:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mặt hàng: sắt thép các loại - Khối lượng giao dịch ước tính: 10.000 tấn - Giá trị giao dịch ước tính: 120 tỷ đồng /năm 	<p>Từ 1/1/2025 đến ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2026</p>
7	<p>Công Ty Cổ Phần Thép Nhà Bè – VNSTEEL</p> <p>Số giấy chứng nhận ĐKDN: 0305393838</p> <p>Địa chỉ: Tầng 4, Tòa nhà VNSTEEL - Số 56 Thủ Khoa Huân, P. Bến Thành, Quận 1, TPHCM</p>	<p>1. <u>HMC mua</u>:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mặt hàng: sắt thép các loại - Khối lượng giao dịch ước tính: 10.000 tấn - Giá trị giao dịch ước tính: 150 tỷ đồng /năm <p>2. <u>HMC bán</u>:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mặt hàng: sắt thép các loại - Khối lượng giao dịch ước tính: 36.000 tấn <p>Giá trị giao dịch ước tính: 485 tỷ đồng /năm</p>	<p>Từ 1/1/2025 đến ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2026</p>
8	<p>Công ty Cổ Phần Thép Tấm Lá Thống Nhất</p> <p>Số giấy chứng nhận ĐKDN: 3500820408</p> <p>Địa chỉ: KCN Phú Mỹ 1, Phường Phú Mỹ, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam</p>	<p>1. <u>HMC mua</u>:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mặt hàng: sắt thép các loại - Khối lượng giao dịch ước tính: 10.000 tấn - Giá trị giao dịch ước tính: 160 tỷ đồng /năm <p>2. <u>HMC bán</u>:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mặt hàng: sắt thép các loại - Khối lượng giao dịch ước tính: 60.000 tấn - Giá trị giao dịch ước tính: 900 tỷ đồng /năm 	<p>Từ 1/1/2025 đến ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2026</p>

Số thứ tự	Tên tổ chức/cá nhân	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Thời hạn hiệu lực ký kết hợp đồng
9	Công ty Tôn Phương Nam Số giấy chứng nhận ĐKDN: 3600236891 Địa chỉ: Đường số 9, Khu Công Nghiệp Biên Hòa 1, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam.	1. <u>HMC mua</u> : - Mặt hàng: sắt thép các loại - Khối lượng giao dịch ước tính: 5.000 tấn - Giá trị giao dịch ước tính: 75 tỷ đồng /năm 2. <u>HMC bán</u> : - Mặt hàng: sắt thép các loại - Khối lượng giao dịch ước tính: 33.000 tấn Giá trị giao dịch ước tính: 495 tỷ đồng /năm	Từ 1/1/2025 đến ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2026

2. ĐHĐCĐ giao cho HĐQT phê duyệt, chỉ đạo và giám sát việc ký kết, thực hiện Hợp đồng, giao dịch trên đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch và hiệu quả cho Công ty và cho các cổ đông Công ty và báo cáo kết quả tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên tiếp theo.

Điều 9. Thông qua việc thay đổi ngành nghề kinh doanh của Công ty như sau:

1. Thay đổi ngành, nghề kinh doanh của công ty

1.1 Bổ sung các ngành, nghề kinh doanh sau:

- Mã ngành 8512: Giáo dục mẫu giáo

- Mã ngành 8523: Giáo dục trung học phổ thông

1.2. Sửa đổi, bổ sung chi tiết các ngành, nghề sau:

Stt	Ngành nghề hiện hành	Ngành nghề sau khi sửa đổi
1	Mã ngành 6810: Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Dịch vụ cho thuê kho bãi, văn phòng, nhà ở. Kinh doanh bất động sản.	Mã ngành 6810: Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Dịch vụ cho thuê kho bãi, văn phòng, nhà ở. Kinh doanh bất động sản, <u>trừ đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng</u>
2	Mã ngành 4662 (chính) : Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: <u>Mua bán kim khí (kim loại đen, kim loại màu).</u>	Mã ngành 4662 (chính): Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ bán buôn vàng, bạc và kim loại quý khác)
3	Mã ngành 4659: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: <u>Mua bán máy móc, thiết bị.</u>	Mã ngành 4659: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác <u>Trừ các loại máy móc, thiết bị và phụ tùng thuộc Danh mục hàng hóa doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài không được quyền</u>

Stt	Ngành nghề hiện hành	Ngành nghề sau khi sửa đổi
		<i>nhập khẩu, xuất khẩu, phân phối theo Phụ lục 1, Phụ lục 2, Phụ lục 3 ban hành kèm Thông tư số 34/2013/TT-BCT ngày 24/12/2013 của Bộ Công Thương</i>
4	Mã ngành 4669: Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: <u>Mua bán vật tư thứ liệu, phế liệu (không mua bán phế liệu tại trụ sở), thủ công mỹ nghệ, khoáng sản, sản phẩm kim loại và các loại vật tư khác, gỗ và các sản phẩm về gỗ.</u>	Mã ngành 4669: Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: <u>Bán buôn sắt thép phế liệu (không mua bán phế liệu tại trụ sở).</u>

1.3. Hủy bỏ các ngành nghề sau:

- **Mã ngành 7990 (Mã cũ 7920):** Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch
Chi tiết: Kinh doanh lữ hành nội địa và quốc tế.
- **Mã ngành 5011:** Vận tải hành khách ven biển và viễn dương
- **Mã ngành 4620:** Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống
Chi tiết: Mua bán nông lâm hải sản (không hoạt động tại trụ sở).

2. Sửa đổi điều lệ công ty

Sửa đổi Điều 4.1 về ngành, nghề kinh doanh của Công ty tại Điều lệ Công ty như sau:

Mã ngành, nghề kinh doanh	Tên ngành, nghề kinh doanh
2592	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại Chi tiết: Sản xuất, gia công sản phẩm kim khí và các hoạt động phục vụ kinh doanh (kể cả sửa chữa, phục hồi, tân trang máy móc, thiết bị cũ) (không sản xuất, gia công tại trụ sở).
5510	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Kinh doanh khách sạn (không hoạt động tại trụ sở).
6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Dịch vụ cho thuê kho bãi, văn phòng, nhà ở. Kinh doanh bất động sản trừ đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng.
4663	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn xi măng; gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi.
5022	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa
5224	Bốc xếp hàng hóa

Mã ngành, nghề kinh doanh	Tên ngành, nghề kinh doanh
	(trừ bốc xếp hàng hóa cảng hàng không)
3315	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác) (không hoạt động tại trụ sở).
4662 (Chính)	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Trừ bán buôn vàng, bạc và kim loại quý khác)
4659	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác <i>(Trừ các loại máy móc, thiết bị và phụ tùng thuộc Danh mục hàng hóa doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài không được quyền nhập khẩu, xuất khẩu, phân phối theo Phụ lục 1, Phụ lục 2, Phụ lục 3 ban hành kèm Thông tư số 34/2013/TT-BCT ngày 24/12/2013 của Bộ Công Thương)</i>
4933	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ
4669	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn sắt thép phế liệu (không mua bán phế liệu tại trụ sở).
8512	Giáo dục mẫu giáo
8523	Giáo dục trung học phổ thông

3. Thực hiện

Thông qua việc giao/ủy quyền cho Tổng Giám đốc đồng thời là Người đại diện theo pháp luật triển khai các công việc liên quan đến thay đổi ngành nghề kinh doanh của Công ty bao gồm nhưng không giới hạn ở các công việc sau:

- Thực hiện các thủ tục liên quan đến việc thay đổi ngành nghề kinh doanh tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, bao gồm cả việc điều chỉnh nội dung chi tiết trong phạm vi các mã ngành, nghề đã được ĐHCĐ thông qua tại tờ trình này;

- Thực hiện các công việc khác liên quan đến việc thay đổi ngành, nghề kinh doanh của Công ty phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 10. Thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP Kim khí TP.HCM – VNSTEEL đối với Ông Võ Trí Nghĩa kể từ ngày 14/04/2025.

Điều 11. Thông qua kết quả bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2024 – 2029 như sau:

Danh sách trúng cử HĐQT	Tỷ lệ biểu quyết	
	Số phiếu bầu	Tỷ lệ
Ông Phạm Công Thảo	19.444.223	99,9932%

Điều 12. Điều khoản thi hành

Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc Công ty và những người có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Kim Khí Thành phố Hồ Chí Minh - VNSTEEL được thông qua toàn văn ngay tại cuộc họp và được tán thành với tỷ lệ 100%.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Cổ đông HMC;
- HĐQT, BKS, BTGD;
- Lưu VT, Thư ký Công ty.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA *TM*



Võ Trí Nghĩa

BIÊN BẢN
CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN KIM KHÍ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH -
VNSTEEL

Hôm nay, ngày 14 tháng 04 năm 2025 tại Khách sạn Victory, địa chỉ: 14 Võ Văn Tần, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh, diễn ra cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 (sau đây được gọi tắt là “**Cuộc họp ĐHĐCĐ**”) của Công ty Cổ phần Kim Khí Thành phố Hồ Chí Minh - VNSTEEL (Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0300399360 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 27/12/2005), Địa chỉ trụ sở chính: 193 Đinh Tiên Hoàng, Phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam (sau đây gọi tắt là “**HMC**”).

I. THÀNH PHẦN THAM DỰ VÀ TÍNH HỢP PHÁP, HỢP LỆ CỦA CUỘC HỌP ĐHĐCĐ:

1. Thành phần tham dự:

Hội đồng quản trị (“HDQT”): Gồm các thành viên sau đây:

- Ông Võ Trí Nghĩa : Chủ tịch HDQT
- Ông Lê Văn Quang : Thành viên HDQT, Tổng Giám đốc
- Ông Nguyễn Bá An : Thành viên HDQT độc lập
- Bà Cù Thị Thùy Linh : Thành viên HDQT
- Bà Nguyễn Thúy Ly : Thành viên HDQT

Ban Điều hành: Các Phó Tổng Giám đốc của Công ty sau đây cũng có mặt tham dự Cuộc họp ĐHĐCĐ, bao gồm:

- Ông Lại Văn Quyền : Phó Tổng Giám đốc
- Bà Lê Thị Nguyệt : Phó Tổng Giám đốc

Ban kiểm soát: Gồm các thành viên sau đây:

- Bà Hoàng Lê Ánh : Trưởng Ban
- Ông Hà Văn Sơn : Thành viên
- Bà Đoàn Thị Thanh Thúy : Thành viên

Khách mời:

- Ông Lê Song Lai : Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HDQT Tổng công ty Thép Việt Nam – CTCP
- Ông Nghiêm Xuân Đa : Phó Bí thư Đảng ủy, Tổng Giám đốc Tổng công ty Thép Việt Nam – CTCP
- Đại diện các Ban nghiệp vụ và đơn vị thành viên Tổng công ty Thép Việt Nam – CTCP.

Cổ đông: Các cổ đông tham dự được nêu tại mục số 2 bên dưới.

2. Tính hợp pháp, hợp lệ của Đại hội:

Đến thời điểm **08 giờ 20 phút** ngày 14/04/2025, số cổ đông tham dự Đại hội: **35** cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho **19.387.354** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **71,0160%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của HMC.

Đến thời điểm **9 giờ 45 phút** ngày 14/04/2025, số cổ đông tham dự Đại hội: **51** cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho **19.445.547** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **71,2291%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của HMC.

ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Kim Khí Thành phố Hồ Chí Minh - VNSTEEL đủ hợp pháp, hợp lệ và được phép tiến hành theo nội dung ghi tại Phần II, Mục A, điểm số 2 của Biên bản này.

II. DIỄN TIẾN ĐẠI HỘI:

A. Thủ tục tiến hành khai mạc cuộc họp ĐHĐCĐ:

1. Bà Đào Thị Thu Hường - thay mặt Ban tổ chức ĐHĐCĐ tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu tham dự.

2. Hội đồng quản trị Công ty quyết định cử Ban thẩm tra tư cách đại biểu:

- Bà Đào Thị Thu Hường : Trưởng ban
- Ông Phạm Chí Nguyễn : Thành viên
- Bà Đoàn Thị Thanh Thúy : Thành viên

Bà Đào Thị Thu Hường - Trưởng ban thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo tỷ lệ cổ đông tham dự Đại hội với kết quả như sau:

- Ban Tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Kim Khí Thành phố Hồ Chí Minh - VNSTEEL đã thực hiện thủ tục đăng ký, kiểm tra tư cách cổ đông tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025. Kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và tỷ lệ tham dự như sau: Đến thời điểm **08 giờ 20 phút** ngày 14/04/2025, số cổ đông tham dự Đại hội: **35** cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho **19.387.354** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **71,0160%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của HMC (27.299.999 cổ phần).
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty: với tỷ lệ 71,0160% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội, cuộc họp ĐHĐCĐ đã hợp pháp, hợp lệ và được phép tiến hành.

3. Bà Đào Thị Thu Hường giới thiệu Chủ tọa cuộc họp là Ông Võ Trí Nghĩa (“Chủ tọa”); và các thành viên tham gia đoàn chủ tọa gồm:

- Ông Lê Văn Quang : Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc
- Bà Cù Thị Thùy Linh : Thành viên HĐQT

4. Ông Võ Trí Nghĩa, đại diện Đoàn chủ tọa giới thiệu và thông qua các nội dung sau:

- Ông Nghĩa giới thiệu Ban Thư ký để ghi Biên bản cuộc họp. Thành phần Ban Thư ký đã được ĐHĐCĐ phê duyệt gồm:

- 1. Bà Lê Thúy Hằng : Trưởng ban
- 2. Ông Hà Minh Quân : Thành viên

Kết quả Đại hội đã biểu quyết thông qua thành phần Ban Thư ký với tỷ lệ đồng ý: 100%.

- Tiếp theo, Ông Nghĩa giới thiệu Ban Kiểm phiếu gồm có 3 người để phục vụ cho nội dung biểu quyết và bầu cử của ĐHĐCĐ. Thành phần Ban Kiểm phiếu đã được ĐHĐCĐ phê duyệt gồm:

1. Ông Lê Đức Hà : Trưởng ban
2. Ông Nguyễn Văn Đông : Thành viên
3. Ông Nguyễn Hồng Thái : Thành viên

Kết quả Đại hội đã biểu quyết thông qua thành phần Ban Kiểm phiếu với tỷ lệ đồng ý: 100%.

- Sau đó, Ông Nghĩa thông qua:

- Quy chế làm việc.
- Chương trình Đại hội.

Kết quả Đại hội đã biểu quyết thông qua Quy chế làm việc và Chương trình Đại hội với tỷ lệ đồng ý: 100%.

B. Các nội dung trình ĐHĐCĐ phê chuẩn:

1. Bà Cù Thị Thùy Linh - Thành viên HĐQT, trình bày Báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2024 và phương hướng, kế hoạch năm 2025.
2. Bà Hoàng Lê Ánh - Trưởng Ban Kiểm soát, trình bày Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2024.
3. Bà Nguyễn Thị Hồng Mây – Kế toán trưởng Công ty, trình bày Tờ trình thông qua báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán.
4. Ông Lê Văn Quang - Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, trình bày 06 nội dung:
 - a. Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2025.
 - b. Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025.
 - c. Tờ trình về tiền lương và thù lao của Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và người quản lý khác năm 2024 và kế hoạch năm 2025.
 - d. Tờ trình thông qua giao dịch với người có liên quan của cổ đông lớn và người nội bộ.
 - e. Tờ trình thay đổi ngành nghề kinh doanh của Công ty.
 - f. Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2024 - 2029.
5. Bà Hoàng Lê Ánh - Trưởng Ban Kiểm soát, trình bày Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2025.

C. Thảo luận:

Chủ tọa điều khiển Đại hội tiến hành thảo luận. Cổ đông đặt câu hỏi hoặc gửi câu hỏi cho Ban Thư ký. Sau đây là trích dẫn một số nội dung chính được thảo luận:

Cổ đông Nguyễn Xuân Nghĩa (MS 000652):

1. Trung Quốc đang đẩy mạnh công nghệ lò cao, phản ứng của Công ty như thế nào?

2. Chính phủ đẩy mạnh các công trình đầu tư công, Công ty đánh giá sự ảnh hưởng này như thế nào?
3. Xu hướng thép nội địa trong năm nay?

Ông Lê Văn Quang - Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, trả lời:

Về chuyển đổi từ lò cao sang lò cảm ứng: Công ty chủ yếu hoạt động trong lĩnh vực thương mại nhưng nội dung Quý cổ đông nêu thuộc về lĩnh vực sản xuất. Tuy nhiên, trong phạm vi hoạt động của mình, chúng tôi xin chia sẻ như sau. Hiện nay, ngành thép đang cạnh tranh rất khốc liệt, chỉ những doanh nghiệp có chi phí giá thành sản xuất thấp nhất mới có thể tồn tại và duy trì phát triển. Ngành nghề sản xuất thép lò cao là lĩnh vực đòi hỏi vốn đầu tư rất lớn, nguyên liệu đầu vào từ quặng sắt. Trong bối cảnh cạnh tranh gay gắt, đa số các nhà đầu tư trong nước lựa chọn lò cảm ứng do yêu cầu vốn đầu tư thấp hơn, thời gian đầu tư nhanh đưa vào hoạt động, linh hoạt trong điều độ sản xuất, chi phí sản xuất cạnh tranh và thời gian khấu hao nhanh hơn.

Chính phủ hiện đang đẩy mạnh đầu tư công nhằm thúc đẩy tăng trưởng GDP sau đại dịch COVID-19. Cuối năm 2024, nhiều dự án đầu tư công đã được triển khai nhằm kích thích các ngành sản xuất trong nước. Từ đầu năm 2025, các doanh nghiệp sản xuất và thương mại thép đã bắt đầu ghi nhận những tín hiệu tích cực về sản lượng tiêu thụ, bắt đầu có hiệu quả.

Việt Nam đang đối mặt với các biện pháp áp thuế từ nhiều quốc gia như Mỹ, các nước EU, Canada ... Do đó, triển vọng xuất khẩu của ngành thép đang gặp nhiều khó khăn, dự báo sẽ tiếp tục khó khăn, thách thức thời gian đến. Trước tình hình đó, thị trường nội địa đang trở thành ưu tiên hàng đầu, kéo theo mức độ cạnh tranh giữa các sản phẩm thép trong nước ngày càng gia tăng.

Cổ đông Đỗ Anh Tuấn Kiệt (MS 001136):

1. Nhu cầu thị trường toàn cầu đang rất yếu, Trung Quốc đang đẩy mạnh xuất khẩu sang các nước lân cận. Việc này tăng áp lực cạnh tranh đối với ngành thép như thế nào?
2. Môi trường kinh doanh hiện tại đang rất bất ổn, việc Tổng thống Mỹ áp thuế ảnh hưởng thế nào đối với ngành thép Việt Nam?

Ông Lê Văn Quang - Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, trả lời:

Tác động của tình hình kinh tế Trung Quốc đến ngành thép Việt Nam: Chúng tôi đã có báo cáo chi tiết trong báo cáo của HĐQT: kinh tế của Trung Quốc phục hồi chậm, thị trường bất động sản trầm lắng, nhu cầu tiêu thụ thép thấp. Mặc dù, Chính phủ Trung Quốc đã áp dụng nhiều biện pháp kích thích kinh tế nhưng hiệu quả không như kỳ vọng. Do đó, ngành thép Trung Quốc đã gia tăng xuất khẩu – đặc biệt đẩy mạnh xuất khẩu thép giá rẻ ra thị trường quốc tế đã ảnh hưởng mạnh đến ngành thép toàn cầu, trong đó có Việt Nam. Trong năm qua, Trung Quốc đã xuất khẩu hơn 101 triệu tấn thép, trong đó hơn 10 triệu tấn được xuất sang Việt Nam – đây là một con số rất lớn. Nhằm bảo vệ ngành thép trong nước, Chính phủ Việt Nam đã áp thuế chống bán phá giá lên đến 27,83% đối với thép cuộn cán nóng (HRC) nhập khẩu từ Trung Quốc. Bên cạnh đó, nhiều biện pháp phòng vệ thương mại khác cũng đã được áp dụng để hỗ trợ ngành thép trong nước. Tuy nhiên, các doanh nghiệp sản xuất thép trong nước vẫn gặp khó khăn về tài chính. Do khó khăn ngành thép từ năm 2022 đến nay và phải cạnh tranh gay gắt với thép nhập khẩu giá rẻ của thế giới vào Việt Nam.

Về ảnh hưởng của chính sách thuế từ Mỹ đối với Việt Nam: Nếu các mức thuế mới và các chính sách thương mại khác của Tổng thống Mỹ được áp dụng, Việt Nam sẽ chịu tác động lớn. Trước tình hình đó, Chính phủ Việt Nam đã cử Phó Thủ tướng Hồ Đức Phúc sang Mỹ để đàm phán và tìm kiếm các giải pháp phù hợp nhằm giảm thiểu ảnh hưởng từ các chính sách thuế này đối với Việt Nam. Nếu các ngành xuất khẩu chủ lực bị siết chặt, sẽ gây ra những thách thức lớn cho doanh nghiệp trong nước và ảnh hưởng tiêu cực đến nền kinh tế nói chung.

D. Thể lệ biểu quyết:

Ông Lê Đức Hà, thay mặt Ban Kiểm phiếu, phổ biến thể lệ biểu quyết và hướng dẫn đại biểu bỏ phiếu biểu quyết.

E. Ông Lê Văn Quang thông qua Quy chế bầu cử:

Kết quả Đại hội đã biểu quyết thông qua Quy chế bầu cử với tỷ lệ đồng ý: 100%.

F. Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2024 – 2029:

Ông Lê Đức Hà, thay mặt Ban Kiểm phiếu, công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết như sau:

1. Tình hình phát phiếu cho cổ đông:

Từ thời điểm khai mạc đến **10 giờ 05 phút**, số lượng đại biểu tham dự Đại hội: **51** đại biểu, đại diện cho **19.445.547** phiếu biểu quyết, chiếm **71,2291%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết.

Thống kê số phiếu phát ra, số phiếu thu về, số phiếu không thu về:

Tổng số tờ phiếu phát ra: **51** đại diện cho **19.445.547** phiếu biểu quyết, chiếm **100%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu thu về: **48** đại diện cho **19.445.486** phiếu biểu quyết, chiếm **99,9997%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu không thu về: **3** đại diện cho **61** phiếu biểu quyết, chiếm **0,0003%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

2. Kết quả kiểm phiếu:

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: **45** đại diện cho: **19.444.201** phiếu biểu quyết, chiếm: **99,9931%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

- *Tổng số tờ phiếu tán thành: 40 đại diện cho: 19.363.223 phiếu biểu quyết, chiếm: 99,5766% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.*
- *Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.*
- *Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 5 đại diện cho: 80.978 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,4164% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.*

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: **3** đại diện cho: **1.285** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0066%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

G. Thể lệ bầu cử:

Ông Lê Đức Hà, thay mặt Ban Kiểm phiếu, phổ biến thể lệ bầu cử và hướng dẫn đại biểu bỏ phiếu bầu cử.

H. Ông Nghiêm Xuân Đa – Tổng Giám đốc Tổng công ty Thép Việt Nam – CTCP đại diện cổ đông lớn phát biểu ý kiến.

I. Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết các báo cáo và tờ trình còn lại và kết quả kiểm phiếu bầu cử:

1. Ông Lê Đức Hà, thay mặt Ban Kiểm phiếu, công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết các báo cáo và tờ trình còn lại như sau:

1.1 Tình hình phát phiếu cho cổ đông:

Từ thời điểm khai mạc đến **10 giờ 20 phút**, số lượng đại biểu tham dự Đại hội: **51** đại biểu, đại diện cho **19.445.547** phiếu biểu quyết, chiếm **71,2291%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết.

Thông kê số phiếu phát ra, số phiếu thu về, số phiếu không thu về:

Tổng số tờ phiếu phát ra: **51** đại diện cho **19.445.547** phiếu biểu quyết, chiếm **100%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu thu về: **48** đại diện cho **19.445.486** phiếu biểu quyết, chiếm **99,9997%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu không thu về: **3** đại diện cho **61** phiếu biểu quyết, chiếm **0,0003%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

1.2. Kết quả kiểm phiếu biểu quyết:

a) Báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2024 và phương hướng, kế hoạch năm 2025.

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: **45** đại diện cho: **19.423.205** phiếu biểu quyết, chiếm: **99,8851%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

- *Tổng số tờ phiếu tán thành: 42 đại diện cho: 19.350.352 phiếu biểu quyết, chiếm: 99,5105% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.*
- *Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.*
- *Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 3 đại diện cho: 72.853 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,3747% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.*

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: **3** đại diện cho: **22.281** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,1146%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

b) Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2024.

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: **45** đại diện cho: **19.423.205** phiếu biểu quyết, chiếm: **99,8851%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

- *Tổng số tờ phiếu tán thành: 42 đại diện cho: 19.350.352 phiếu biểu quyết, chiếm: 99,5105% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.*
- *Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.*
- *Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 3 đại diện cho: 72.853 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,3747% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.*

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: **3** đại diện cho: **22.281** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,1146%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

c) Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán.

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 45 đại diện cho: 19.423.205 phiếu biểu quyết, chiếm: 99,8851% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: 42 đại diện cho: 19.350.352 phiếu biểu quyết, chiếm: 99,5105% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 3 đại diện cho: 72.853 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,3747% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 3 đại diện cho: 22.281 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,1146% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

d) Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2025.

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 45 đại diện cho: 19.423.205 phiếu biểu quyết, chiếm: 99,8851% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: 42 đại diện cho: 19.350.352 phiếu biểu quyết, chiếm: 99,5105% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 3 đại diện cho: 72.853 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,3747% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 3 đại diện cho: 22.281 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,1146% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

e) Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025.

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 45 đại diện cho: 19.423.205 phiếu biểu quyết, chiếm: 99,8851% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: 41 đại diện cho: 19.332.352 phiếu biểu quyết, chiếm: 99,4179% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 4 đại diện cho: 90.853 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,4672% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 3 đại diện cho: 22.281 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,1146% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

f) Tiền lương và thù lao của Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và người quản lý khác năm 2024 và kế hoạch năm 2025.

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 45 đại diện cho: 19.423.205 phiếu biểu quyết, chiếm: 99,8851% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: **41** đại diện cho: **19.332.352** phiếu biểu quyết, chiếm: **99,4179%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: **4** đại diện cho: **90.853** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,4672%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: **3** đại diện cho: **22.281** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,1146%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

g) Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2025.

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: **45** đại diện cho: **19.423.205** phiếu biểu quyết, chiếm: **99,8851%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: **42** đại diện cho: **19.350.352** phiếu biểu quyết, chiếm: **99,5105%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: **3** đại diện cho: **72.853** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,3747%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: **3** đại diện cho: **22.281** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,1146%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

h) Giao dịch với người có liên quan của cổ đông lớn và người nội bộ.

PHỤ LỤC I:

Phần biểu quyết (sau khi đã loại quyền biểu quyết của các đối tượng có lợi ích liên quan):

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: **42** đại diện cho: **4.225.464** phiếu biểu quyết, chiếm: **99,4740%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: **38** đại diện cho: **4.134.611** phiếu biểu quyết, chiếm: **97,3352%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: **4** đại diện cho: **90.853** phiếu biểu quyết, chiếm: **2,1388%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: **3** đại diện cho: **22.281** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,5245%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

PHỤ LỤC II:

Phần biểu quyết (sau khi đã loại quyền biểu quyết của các đối tượng có lợi ích liên quan):

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: **40** đại diện cho: **786.164** phiếu biểu quyết, chiếm: **97,2366%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: **36** đại diện cho: **695.311** phiếu biểu quyết, chiếm: **85,9995%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

- Tổng số tờ phiếu không tán thành: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: **4** đại diện cho: **90.853** phiếu biểu quyết, chiếm: **11,2371%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: **3** đại diện cho: **22.281** phiếu biểu quyết, chiếm: **2,7558%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

i) Thay đổi ngành nghề kinh doanh của Công ty Cổ phần Kim Khí Thành phố Hồ Chí Minh – VNSTEEL.

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: **45** đại diện cho: **19.423.205** phiếu biểu quyết, chiếm: **99,8851%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: **40** đại diện cho: **19.342.227** phiếu biểu quyết, chiếm: **99,4687%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: **5** đại diện cho: **80.978** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,4164%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: **3** đại diện cho: **22.281** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,1146%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

2. Ông Lê Đức Hà, thay mặt Ban Kiểm phiếu, công bố kết quả kiểm phiếu bầu cử thành viên HĐQT như sau:

2.1 Tình hình phát phiếu cho cổ đông:

Từ thời điểm khai mạc đến **10 giờ 35 phút**, số lượng đại biểu tham dự Đại hội: **51** đại biểu, đại diện cho **19.445.547** phiếu biểu quyết, chiếm **71,2768%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết.

Thông kê số phiếu phát ra, số phiếu thu về, số phiếu không thu về:

Tổng số tờ phiếu phát ra: **51** đại diện cho: **19.445.547** phiếu biểu quyết, chiếm: **100%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu thu về: **49** đại diện cho: **19.445.545** phiếu biểu quyết, chiếm: **100%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu không thu về: **2** đại diện cho: **2** phiếu biểu quyết, chiếm: **0%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Số tờ phiếu hợp lệ: **45** đại diện cho: **19.444.225** phiếu biểu quyết, chiếm: **99,9932%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Số tờ phiếu không hợp lệ: **4** đại diện cho: **1.320** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0068%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

2.2 Kết quả bầu cử bổ sung Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2024 - 2029:

Đại hội đã tiến hành bầu cử và kết quả bầu cử Hội đồng quản trị như sau:

STT	Danh sách ứng viên Hội đồng quản trị	Tỷ lệ biểu quyết	
		Số phiếu bầu	Tỷ lệ %
1	Ông Phạm Công Thảo	19.444.223	99,9932

Căn cứ Quy chế bầu cử, kết quả bầu cử, Ông Phạm Công Thảo đã trúng cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2024 – 2029.

Các thành viên HĐQT đã họp và thống nhất bầu Ông Phạm Công Thảo làm Chủ tịch HĐQT Công ty với tỷ lệ tán thành 100%.

III. THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT VÀ BIÊN BẢN CUỘC HỌP:

Bà Lê Thúy Hằng – Trưởng Ban Thư ký, trình bày dự thảo Biên bản cuộc họp và Nghị quyết Đại hội.

Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua Biên bản cuộc họp và Nghị quyết Đại hội Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 với 100% số phiếu tán thành.

Biên bản này được lập thành 04 bản và được lưu tại Công ty Cổ phần Kim Khí Thành phố Hồ Chí Minh - VNSTEEL.

Đại hội kết thúc lúc 11 giờ 20 phút cùng ngày.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

**TM. ĐOÀN CHỦ TỌA
CHỦ TỌA**



Lê Thúy Hằng



Hà Minh Quân



Võ Trí Nghĩa

Số : 85 /BC-HĐQT

TPHCM, ngày 13 tháng 03 năm 2025

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VỀ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2024
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, KẾ HOẠCH NĂM 2025**

Phần thứ nhất

**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC NGHỊ QUYẾT
CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2024**

I. Đánh giá việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch:

1. Đặc điểm tình hình:

Thị trường thép thế giới:

Năm 2024 là một năm mà tình hình thế giới diễn biến rất phức tạp, khó lường và bất ổn. Xung đột Nga -Ukraine tiếp tục căng thẳng hơn; khủng hoảng địa chính trị ở Trung Đông diễn ra ngoài dự báo. Kinh tế thế giới tăng trưởng khoảng 3,2% nhưng thương mại toàn cầu phục hồi chậm, các nước lớn tăng cường áp dụng chính sách áp thuế chống bán phá giá và bảo hộ hàng hóa trong nước.

Ngành thép thế giới trải qua một năm với rất nhiều khó khăn, nhu cầu tiêu thụ thép thế giới giảm 1,9% so với năm 2023 và giá thép HRC, giá phôi thép giảm liên tục trong năm. Đặc biệt, giá HRC cuối tháng 3, đầu tháng 4 giảm xuống khoảng 500 USD/tấn và đầu tháng 9 giảm xuống 460 USD/tấn (mức giá thấp nhất kể từ giữa năm 2020 trở lại đây) và giảm hơn 120 USD/tấn kể từ ngày 31/12/2023, giá phôi thép xuất khẩu cho thị trường Việt Nam khoảng 455 USD/tấn.

Thị trường bất động sản Trung Quốc tiếp tục âm ảm cho dù Chính phủ Trung Quốc ban hành nhiều chính sách thúc đẩy kinh tế nhưng chưa kích cầu, chưa tạo niềm tin vững chắc cho thị trường. Chính vì vậy, ngành thép Trung Quốc tiếp tục đẩy mạnh xuất khẩu thép giá rẻ ra thế giới làm cho ngành thép thế giới càng khó khăn hơn, đặc biệt ngành thép Việt Nam bị ảnh hưởng rất nặng. Xuất khẩu thép Trung Quốc cả năm 2024 vượt 110 triệu tấn, tăng 22,7% so với 2023, là mức xuất khẩu cao nhất từ năm 2016 trở lại đây.

Thời điểm tháng cuối năm 2024, nhu cầu tích trữ hàng hóa không tăng, lượng tồn kho thép đang ở mức cao, thị trường vẫn không cải thiện và giá thép HRC giao dịch khoảng 490 USD/tấn, thấp hơn gần 100 USD/tấn so những ngày đầu năm 2024.

Thị trường thép trong nước:

Năm 2024 là năm mà Việt Nam có GDP tăng trưởng vượt 7,09%, vốn đăng ký FDI vượt 31 tỷ USD/năm, tăng trưởng xuất khẩu cao và kim ngạch xuất nhập khẩu vượt mốc 800 tỷ USD/năm.

Tuy vậy, tình hình thị trường bất động sản vẫn chưa phục hồi, nhiều nhà thầu xây dựng rất khó khăn do tình hình tài chính bị suy kiệt, thiếu việc làm, giá trúng thầu rất thấp để giành lấy phần công việc cho người lao động có việc làm, doanh thu, dòng tiền, đảo hạn ngân hàng. Đặc biệt, các dự án công trình khởi công mới ít dẫn đến nhu cầu tiêu thụ thép trong nước gặp nhiều khó khăn.

Trong nước nguồn cung ngành thép vượt cầu quá lớn, đặc biệt đối với sản phẩm thép xây dựng, nên các dòng sản phẩm này ngày càng cạnh tranh mạnh mẽ, khốc liệt về giá bán, chính sách bán hàng. Để giữ khách hàng, thị phần có thời điểm nhà sản xuất phải bán hàng dưới giá thành sản xuất hoặc cắt giảm sản lượng sản xuất. Chính vì vậy, các công ty kinh doanh thương mại, đại lý cấp 1, cấp 2 của nhà sản xuất thép muốn bán được hàng, giữ khách hàng, thị phần thì phải có chính sách giá hấp dẫn nhất và giá bán tốt nhất cho khách hàng, thậm chí bán hàng không có lãi, có thời điểm còn phải bán lỗ để giữ sản lượng tiêu thụ đối với nhà sản xuất. Rủi ro lớn về công nợ, do bán nợ tín chấp nhằm thúc đẩy bán hàng, lôi kéo khách hàng, giành từng đơn hàng.

Ngành thép Việt Nam năm 2024 bị ảnh hưởng rất nặng nề bởi chính sách thúc đẩy xuất khẩu thép giá rẻ của Trung Quốc và một số nhà máy ở Indonesia đã gây tâm lý lo lắng, hoang mang về giá thép sẽ tiếp tục giảm mạnh, xu hướng không tích cực đối với ngành thép trong nước. Hơn nữa, từ quý 2/2024 trở lại đây ngành thép Việt Nam lại bị ảnh hưởng kép bởi chính sách áp thuế chống bán phá giá của các nước lớn như Mỹ, Châu Âu, Ấn Độ, Canada...

Đặc biệt hơn, giá thép HRC và thép xây dựng từ đầu năm 2024 đến tháng 9/2024 giảm liên tục, giảm từ 15.500 đ/kg có VAT xuống còn 13.300-13.500 đ/kg (giảm hơn 2.000 đ/kg) và trong tháng 10/2024 ảm lên khoảng 14.500 đ/kg trong một thời gian ngắn thì tháng 11 đến tháng 12 giá thép tiếp tục lại giảm về khoảng 14.300 đ/kg và tiêu thụ chậm.

Đối với thép xây dựng, đây là một năm rất là khó khăn do tiêu thụ chậm, nhu cầu giảm và giá giảm sâu liên tục và trong năm giá thép xây dựng giảm khoảng từ 1.100 đ/kg đến 1.400 đ/kg tùy theo từng sản phẩm..

2. Kết quả hoạt động kinh doanh:

STT	Danh mục	Đơn vị tính	Kế hoạch 2024	Thực hiện năm 2024	% thực hiện so với KH	% thực hiện so với năm 2023
A	DOANH THU	tỷ đồng	3.036	4.235	140%	136%
	<i>Trong đó : - DT Dịch Vụ</i>	"	77,0	80,1	104%	101%
	<i>- DT hàng hóa</i>	"	2.959	4.155	140%	137%
B	TỔNG LƯỢNG (I+II+III+IV)	Tấn	210.000	310.678	148%	151%
I	Thép nhập khẩu	Tấn	55.000	51.917	94%	107%
1	Kim khí chính phẩm	"	40.000	38.758	97%	109%
2	Vật tư thứ liệu (SQC) & thép khác	"	15.000	13.159	88%	103%
II	Thép xây dựng	Tấn	140.000	162.166	116%	118%
III	Phôi thép, thép phế liệu	Tấn	15.000	96.595	644%	478%
1	Phôi thép	"	15.000	70.322	469%	348%
2	Thép phế liệu	"		26.273		
	LỢI NHUẬN SAU THUẾ	tỷ đồng	16	25,57	160%	121%

Trải qua một năm thị trường đầy biến động với nhiều khó khăn, thách thức đan xen thuận lợi và cơ hội, với sự nỗ lực, quyết tâm cao của HĐQT, Ban điều hành Công ty và toàn thể người lao động, năm 2024 Công ty đã đạt được một số kết quả tích cực, khả quan như sau:

- Tổng sản lượng tiêu thụ thực hiện năm 2024: 310.678 tấn, đạt 148% kế hoạch năm và 151% so với cùng kỳ 2023.
- Tổng doanh thu: 4.235 tỷ đồng, đạt 140% kế hoạch năm và đạt 136% so với năm 2023.
- Lợi nhuận sau thuế năm 2024: 25,57 tỷ đồng, đạt 160% kế hoạch năm 2024 và đạt 121% so với cùng kỳ 2023.

3. Đánh giá chung về việc thực hiện nhiệm vụ năm 2024

3.1. Công tác quản lý kinh doanh:

Trong tình hình khó khăn của ngành hàng thép nhập khẩu, Công ty đã chủ động đẩy mạnh bán hàng tồn kho để giảm nguồn nhập khẩu. Bên cạnh đó, thúc đẩy kinh doanh các mặt hàng khác như phôi thép, thép phế liệu, cuộn kéo dây SAE 1008 trong nước với ít rủi ro hơn và mang lại hiệu quả cho Công ty. Đồng thời tăng cường phối hợp, mở rộng liên kết đối với các đơn vị trong hệ thống VNSTEEL.

Ban Tổng giám đốc Công ty đã nhiều lần tổ chức họp chuyên đề về công tác thị trường và kinh doanh với cán bộ bán hàng toàn Công ty cùng với ban giám đốc các đơn vị, phòng ban để phân tích đánh giá và đưa ra nhiều biện pháp khắc phục khó khăn, thúc đẩy bán hàng, quản lý chặt chẽ công nợ, hàng tồn kho, tăng cường kỹ năng bán hàng nhằm tăng năng suất lao động.

3.2. Công tác đầu tư và kinh doanh bất động sản:

a. Công tác đầu tư và quản lý tài sản

- Về Dự án đầu tư xây dựng kho Miền Tây: Năm 2023, ĐHCĐ đã phê duyệt kế hoạch thực hiện dự án với tổng mức đầu tư là 60 tỷ. Vì một số nguyên nhân nên đến nay dự án vẫn chưa thể triển khai. Để chuẩn bị cho kế hoạch năm 2025, tháng 11/2024 Công ty đã thực hiện rà soát, tính toán lại tổng mức đầu tư Dự án Đầu tư kho tại Miền Tây (Dự án chuyển tiếp). Theo đó, tổng mức đầu tư sẽ điều chỉnh giảm từ 60 tỷ đồng xuống còn 40 tỷ đồng do có những thay đổi trong phương án đầu tư.

- Các công tác kiểm định, sửa chữa, bảo trì, bảo dưỡng các hệ thống kỹ thuật tòa nhà được thực hiện đúng theo quy trình, đảm bảo tòa nhà hoạt động bình thường.

- Công tác bảo dưỡng và kiểm định định kỳ các phương tiện, thiết bị và sửa chữa nhà xưởng tại kho Linh Trung và kho Vĩnh Lộc được thực hiện thường xuyên, đảm bảo phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Tăng cường công tác ATVSLĐ, công tác PCCC, công tác VSMT, an ninh trật tự, đặc biệt công tác phòng chống cháy nổ, ngập nước trong mùa mưa bão được quan tâm, kiểm tra, giám sát thường xuyên.

- Công tác quản lý, sắp xếp các cơ sở nhà đất: Ngày 05/4/2024 UBQLV nhà nước tại doanh nghiệp có quyết định số 131/QĐ-UBQLV về việc: “Giữ lại tiếp tục sử dụng 03 cơ sở nhà, đất tại thành phố Hồ Chí Minh của Công ty Cổ Phần Kim Khí Thành Phố Hồ Chí Minh - VNSTEEL trực tiếp quản lý, sử dụng để phục vụ sản xuất kinh doanh” (03 cơ sở nhà đất: 189 Nguyễn Thị Minh Khai, 193 Đinh Tiên Hoàng, kho Vĩnh Lộc).

Công ty đã làm hồ sơ gửi cơ quan chức năng, Sở Tài nguyên Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh để tiếp tục gia hạn thuê đất đối với các cơ sở nhà đất còn lại.

b. Công tác kinh doanh bất động sản

Tình hình kinh tế khó khăn những năm vừa qua làm cho nhiều Doanh nghiệp không thể tiếp tục duy trì hoạt động buộc phải ngừng hoặc thu hẹp sản xuất kinh doanh. Làn sóng trả lại mặt bằng diễn ra khắp cả nước, đặc biệt ở TP.HCM. Trong năm đã có nhiều doanh nghiệp đang thuê Văn phòng, kho bãi đề nghị thu hẹp diện tích thuê hoặc trả lại mặt bằng.

Công ty đã có nhiều giải pháp hỗ trợ khách hàng như: nâng cao chất lượng dịch vụ, giảm giá cho thuê... Trong khi đó tiền thuê đất ngày càng tăng; hai tòa nhà và hệ thống kho bãi Công ty đưa vào khai thác đã lâu năm, xuống cấp và hư hỏng nhiều nên chi phí duy tu, cải tạo, thay thế tăng so với các năm trước.

Ngoài ra, làn sóng trả lại mặt bằng cũng làm giá thuê trên thị trường giảm mạnh, khách hàng có nhiều lựa chọn thay thế hơn.

Mặc dù khó khăn nhưng với sự cố gắng và nỗ lực của Công ty, doanh thu dịch vụ cho thuê văn phòng, kho bãi năm 2024 thực hiện là 78,28 tỷ đồng đạt 101% cùng kỳ năm 2023.

Công ty đã đàm phán và ký kết gia hạn hợp đồng thuê nguyên căn của tòa nhà 189 Nguyễn Thị Minh Khai 6 năm. Mức giá thuê mới từ năm 2026 tăng 10% so với hiện tại và tiếp tục tăng thêm 10% sau mỗi chu kỳ 2 năm.

3.3 Công tác tài chính kế toán:

- Trong năm 2024, Ngân hàng nhà nước đã duy trì mức lãi suất chính sách ổn định, giúp tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp tiếp cận vốn, thanh khoản hệ thống tổ chức tín dụng ổn định. Công ty thường xuyên cân đối hợp lý vốn vay và vốn tự có, tăng cường quản trị dòng tiền để tiết kiệm chi phí, đáp ứng kịp thời nhu cầu vốn cho kinh doanh. Trong năm, Công ty đã mở thêm hạn mức tín dụng tín chấp ở 2 ngân hàng là VIB (100 tỷ đồng), TPBank (50 tỷ đồng) và tăng hạn mức tín dụng tại ngân hàng VCB lên 200 tỷ đồng. Nhờ vậy đã giải quyết kịp thời nhu cầu vốn tăng cao của hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty.

- Công ty tiếp tục duy trì quan hệ tín dụng với nhiều ngân hàng để được hưởng những chính sách ưu đãi nhất của từng ngân hàng. Chi phí lãi vay năm 2024 là: 21,07 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ gần 0,5%/doanh thu, giảm khoảng 3% so với năm 2023. Chi phí lãi vay giảm chủ yếu do các ngân hàng đẩy mạnh các giải pháp tăng trưởng tín dụng ngay từ những tháng đầu năm 2024 và Công ty cũng chủ động đàm phán lãi suất vay với từng ngân hàng. Mặt bằng chung lãi suất vay giảm hơn so với năm trước, hơn nữa tại một số thời điểm Công ty được các ngân hàng áp dụng mức lãi suất ưu đãi lớn hơn so với mặt bằng lãi suất chung của các công ty trong cùng ngành:

+ Lãi suất vay vốn năm 2024 Công ty được vay tương đối ổn định, giảm gần 43% so với năm 2023.

+ Dư nợ vay bình quân năm 2024 vào khoảng 554 tỷ đồng, cao hơn nhiều so với năm 2023, do Công ty đẩy mạnh sử dụng đòn bẩy tài chính vừa để khai thác các cơ hội kinh doanh vừa duy trì ổn định được hạn mức tín dụng ngân hàng đã cấp vào cuối năm.

- Công ty tận dụng tốt nguồn vốn tạm thời nhàn rỗi để tăng thu nhập hoạt động tài chính và giảm rủi ro về thanh khoản.

- Quản lý công nợ khách hàng: Trong năm, tình hình nhiều doanh nghiệp rất khó khăn, nhất là các đơn vị nhà thầu xây dựng và kinh doanh thép rất khó khăn về tài chính,

thiếu vốn, lỗ và ngừng hoạt động. Việc quản lý, kiểm soát công nợ ngày càng được chú trọng để phòng ngừa rủi ro trong quá trình kinh doanh. Công ty đã yêu cầu từng đơn vị và cán bộ bán hàng phải theo dõi, bám sát tình hình tài chính và công nợ của từng khách hàng, tích cực thu nợ bán hàng. Công ty giảm tỷ lệ bán hàng vượt hạn mức dư nợ, thường xuyên kiểm soát, đôn đốc thu hồi nợ, mời khách hàng đến làm việc giải quyết công nợ.

+ Tổ chức họp chuyên đề công nợ, đưa ra các giải pháp thu hồi công nợ và lãi chậm thanh toán còn tồn đọng, nhằm mục tiêu thu hồi công nợ hiệu quả hơn.

+ Rà soát và điều chỉnh các vấn đề liên quan đến ký quỹ của cán bộ bán hàng; bảo lãnh ngân hàng/ thế chấp tài sản của khách hàng khi mua nợ.

+ Đã sửa đổi quy chế quản lý nợ phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh hiện nay. Sửa đổi quy định, thủ tục thanh toán nhằm đáp ứng tốt hơn yêu cầu quản lý, kiểm tra và lưu trữ.

- Tình hình các khoản đầu tư tài chính:

+ Góp vốn đầu tư vào Công ty CP Thép Tấm Lá Thống Nhất 14 tỷ đồng (từ năm 2007). Tính tại thời điểm 31/12/2024 giám trích lập dự phòng 2,39 tỷ đồng. Tổng số tiền dự phòng trích lập đến 31/12/2024 là: 11,614 tỷ đồng (theo số liệu BCTC Công ty thép Tấm Lá Thống Nhất lũy kế đến 31/12/2024 vẫn còn là 122 tỷ đồng).

+ Cổ phiếu Công ty CP Thép Nhà Bè - VNSTEEL: Số lượng cổ phiếu tại ngày 31/12/2024 là 1.449.000 cổ phiếu. Giá tham chiếu bình quân trong 30 ngày giao dịch liền kề gần nhất của cổ phiếu Thép Nhà Bè trước ngày 31/12/2024: 9.353 đồng/cp, thấp hơn giá trên sổ kế toán (15.873 đồng/cp) nên Công ty trích lập dự phòng đến ngày 31/12/2024 là 9,45 tỷ đồng, tăng 1,37 tỷ đồng so với 31/12/2023.

3.4 Công tác Lao động - Tiền lương:

- Tổng số lao động đến ngày 31/12/2024: 161 người, (trong đó: lao động thời vụ 03 người; nữ: 50 người).

- Thu nhập của người lao động năm 2024: 22.450.000 đồng/người/tháng.

II. Việc thực hiện các nội dung khác theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2024:

1. Công ty đã thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2023 theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, cụ thể:

- | | |
|-----------------------------------|---------------------|
| - Chia cổ tức bằng tiền tỷ lệ 8%: | 21.839.999.200 đồng |
| - Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi | 3.172.500.000 đồng |

2. Công ty đã thực hiện chi trả thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát; tiền lương, tiền thưởng người quản lý theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

(Chi tiết được trình bày tại tờ trình của Hội đồng quản trị về tiền lương, thù lao của Thành viên HĐQT, BKS và người quản lý khác, báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán và báo cáo thường niên năm 2024 của Công ty)

3. Được sự ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông công ty, Hội đồng quản trị công ty đã lựa chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty trong năm 2024.

III. Báo cáo về các giao dịch với các bên liên quan:

Năm 2024, Công ty có giao dịch mua bán hàng hoá và dịch vụ với các Công ty trong hệ thống của Công ty mẹ Tổng Công ty thép Việt Nam – CTCP. Tổng trị giá giao dịch như sau:

STT	Tên tổ chức	Mặt hàng	Sản lượng (kg)	Giá trị (đồng)
	Bán hàng hóa			
1	Công ty TNHH MTV Thép Miền Nam - VNsteel	Sắt thép	14.388.440	195.679.045.760
2	Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức - VNsteel	Sắt thép	1.024.634	13.718.790.204
3	CN Nhơn Trạch - Công ty CP Thép Nhà Bè - VNsteel	Sắt thép	24.917.600	339.383.723.525
4	Công ty TNHH MTV VINAUSTEEL	Sắt thép	13.610.950	179.709.303.620
5	Công ty Cổ phần Gang Thép Thái Nguyên	Sắt thép	5.047.340	67.124.574.660
6	Công ty CP Lưới Thép Bình Tây	Sắt thép	680.225	10.550.770.667
7	Công Ty CP Cơ Khí Luyện Kim	Sắt thép	39.988	664.422.787
8	Công Ty CP Kim Khí Miền Trung	Sắt thép	29.438	494.854.422
	Mua hàng hóa & dịch vụ			
1	Khách sạn Phương Nam - CN Tổng Công ty Thép VN - CTCP	Dịch vụ		105.900.000
2	Công ty CP Giao Nhận Kho Vận Ngoại Thương VN	Dịch vụ		385.616.241
3	Công ty TNHH MTV Thép Miền Nam - VNsteel	Sắt thép	66.616.142	1.034.119.866.333
4	Công ty TNHH MTV Thép Tấm Lá Phú Mỹ - VNsteel	Sắt thép	981.305	17.478.253.560
5	Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức - VNsteel	Sắt thép	1.011.870	14.135.823.900
6	Công ty Cổ phần Thép Vicasa - VNsteel	Sắt thép	2.793.246	40.240.874.675
7	Công ty TNHH Thép Vina Kyoegi	Sắt thép	47.259.616	753.817.326.618
8	Công Ty CP Kim Khí Miền Trung	Sắt thép	1.659.651	25.435.297.671
9	Công ty CP Lưới Thép Bình Tây	Sắt thép	300.000	7.064.999.700
10	Công ty CP Thép Tấm Lá Thống Nhất	Sắt thép	31.190	291.626.500

Các giao dịch này đã ĐHCĐ hoặc HĐQT phê duyệt theo thẩm quyền và được liệt kê tại báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2024 và báo cáo tài chính của Công ty năm 2024.

Phần thứ hai

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

I. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2024 Hội đồng quản trị đã tổ chức 09 kỳ họp để xem xét, đánh giá và phê duyệt các vấn đề chủ yếu sau:

- Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ quý IV và năm 2023; phương hướng nhiệm vụ công tác quý I năm 2024;

- Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ quý I năm 2024; phương hướng nhiệm vụ công tác quý II năm 2024

- Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ quý II và 6 tháng đầu năm 2024; phương hướng nhiệm vụ công tác quý III và 6 tháng cuối năm 2024

- Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ quý III và 9 tháng đầu năm 2024; phương hướng nhiệm vụ công tác quý IV năm 2024.

- Thông qua tài liệu và nội dung ĐHCĐ thường niên năm 2024.

- Bổ nhiệm Chủ tịch hội đồng quản trị, Tổng giám đốc nhiệm kỳ 2024-2029

- Phân công nhiệm vụ các thành viên hội đồng quản trị Công ty

- Thông qua việc ký và thực hiện hợp đồng mua bán hàng hoá dịch vụ với các Công ty con và công ty liên kết của Tổng công ty Thép Việt Nam- CTCP

- Sửa đổi quy chế quản lý nợ, quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc

- Phê duyệt việc vay vốn các ngân hàng ...

Ngoài các cuộc họp định kỳ, để tiết kiệm thời gian và chi phí, nhiều nội dung khác đã được HĐQT quyết định thông qua việc lấy ý kiến các thành viên bằng thư điện tử.

II. Các quyết định của HĐQT

STT	Số NQ/ QĐ	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	09/NQ-KK	11/01/2024	Về đánh giá kết quả kinh doanh Quý 4 và năm 2023; nhiệm vụ trọng tâm Quý I và năm 2024	100%
2	24/QĐ-KK	19/02/2024	Quyết toán quỹ tiền lương năm 2023	100%
3	29/NQ-KK	29/02/2024	Chốt danh sách cổ đông dự ĐHCĐ thường niên năm 2024	100%
4	56/NQ-KK	19/4/2024	Đánh giá kết quả kinh doanh quý I năm 2024; nhiệm vụ trọng tâm quý II năm 2024	100%
5	57/NQ-KK	19/4/2024	Thông qua nội dung tài liệu ĐHCĐ thường niên năm 2024 và đề cử ứng viên Thành viên HĐQT Công ty	100%
6	59/NQ-KK	22/04/2024	Đề cử ứng viên thành viên HĐQT độc lập	100%
7	60/NQ-KK	22/04/2024	Ký hợp đồng tín dụng với các ngân hàng	100%
8	60a/NQ-KK	22/04/2024	Giao dịch tín dụng tại Ngân hàng BIDV	100%
9	62/QĐ-KK	23/04/2024	Bầu chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2024-2029	100%
10	63/QĐ-KK	23/04/2024	Miễn nhiệm Tổng giám đốc Công ty	100%

STT	Số NQ/ QĐ	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
11	64/QĐ-KK	23/04/2024	Bổ nhiệm Tổng giám đốc Công ty	100%
12	67/NQ-KK	25/04/2024	Kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2024	100%
13	74/NQ-KK	12/06/2024	Hạn mức tín dụng với Ngân hàng Vietcombank	100%
14	91/NQ-KK	28/06/2024	Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024	100%
15	98/NQ-HMC	17/07/2024	Điều chỉnh hạn mức tín dụng	100%
16	98A/NQ-HMC	17/07/2024	Sử dụng hạn mức tín dụng tại Ngân hàng Vietcombank	100%
17	105/NQ-HMC	25/07/2024	Đánh giá kết quả kinh doanh quý II năm 2024; nhiệm vụ trọng tâm quý III năm 2024	100%
18	108/QĐ-HMC	30/07/2024	Thông qua quỹ tiền lương kế hoạch năm 2024	100%
19	109/QĐ-HMC	30/07/2024	Phân công nhiệm vụ các thành viên Hội đồng quản trị	100%
20	111/NQ-HMC	01/08/2024	Giao dịch mua bán hàng hoá với người có liên quan của cổ đông lớn và người nội bộ	100%
21	121/QĐ-HMC	16/08/2024	Ban hành Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc	100%
22	122/NQ-HMC	22/08/2024	Cử cán bộ đi công tác tại Trung Quốc	100%
23	124/NQ-HMC	28/8/2024	Chốt danh sách cổ đông để chi trả cổ tức năm 2023	100%
24	127/NQ-HMC	10/09/2024	Giao dịch mua bán hàng hoá với tổ chức có liên quan của cổ đông lớn	100%
25	129/NQ-HMC	19/9/2024	Ứng hộ nhân dân tỉnh Lào Cai khắc phục hậu quả thiên tai	100%
26	136/NQ-HMC	02/10/2024	Ký hợp đồng tín dụng với các ngân hàng	100%
27	141/NQ-HMC	24/10/2024	Đánh giá kết quả kinh doanh quý III năm 2024; nhiệm vụ trọng tâm quý IV năm 2024	100%
28	145/QĐ-HMC	05/11/2024	Ban hành Quy chế quản lý công nợ	100%
29	146/NQ-HMC	11/11/2024	Giao dịch mua bán hàng hoá với tổ chức có liên quan của cổ đông lớn	100%
30	156/NQ-HMC	28/11/2024	Giao dịch mua bán hàng hoá với tổ chức có liên quan của cổ đông lớn	100%
31	167/NQ-HMC	26/12/2024	Giao dịch mua bán hàng hoá với tổ chức có liên quan của cổ đông lớn	100%

III. Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập và kết quả đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của HĐQT Công ty

1. Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập

Công ty hiện có 01 thành viên HĐQT độc lập là ông Nguyễn Bá An, thực hiện quyền hạn, nghĩa vụ theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, các quy chế nội bộ của công ty và các văn bản pháp luật hiện hành đối với thành viên Hội đồng quản trị.

- Tham gia công tác kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị phù hợp với các qui định pháp luật hiện hành; Điều lệ Công ty và các Quy chế nội bộ của công ty.

- Thường xuyên trao đổi, cập nhật tình hình thị trường, diễn biến tình hình cũng như dự báo xu hướng để cung cấp thông tin kịp thời cho Ban điều hành và các trưởng phòng nghiệp vụ. Phối hợp với bộ phận kinh doanh trong việc tìm hiểu và phát triển thị trường.

- Chủ động trao đổi, nắm bắt tư tưởng, nguyện vọng của người lao động và phản ánh trực tiếp với Tổng Giám đốc, đồng thời kết nối các thành viên trong công ty nhằm tạo sự thấu hiểu, chia sẻ và phối hợp tốt hơn trong công việc. Đóng góp ý kiến nhằm điều chỉnh các quy định, chính sách đối với người lao động nhằm tạo động lực nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.

2. Kết quả đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của HĐQT Công ty

2.1. Về việc tổ chức các cuộc họp của HĐQT

Các cuộc họp của Hội đồng quản trị được triệu tập và thực hiện theo đúng quy định của Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp.

Các cuộc họp tập trung vào định hướng dài hạn, đánh giá thị trường và đưa ra các quyết sách quan trọng giúp công ty phát triển bền vững.

Các báo cáo tài chính, phân tích thị trường và hoạt động kinh doanh của Tổng giám đốc được trình bày rõ ràng, đầy đủ giúp HĐQT có đủ dữ liệu để ra quyết định.

Các thành viên tham gia cuộc họp trao đổi cởi mở, đa chiều, phản biện tích cực nhằm tìm ra giải pháp tối ưu.

Những vấn đề quan trọng được thảo luận kỹ lưỡng và đi đến quyết định nhanh chóng, đảm bảo công ty có hướng đi nhất quán.

2.3. Đánh giá chung hoạt động của HĐQT

Hội đồng quản trị đóng vai trò quan trọng trong việc định hướng chiến lược, giám sát hoạt động điều hành và đảm bảo công ty phát triển bền vững. Các thành viên HĐQT không chỉ có trách nhiệm đưa ra quyết định mà còn góp phần xây dựng văn hóa doanh nghiệp và duy trì lợi ích của cổ đông.

HĐQT luôn đưa ra các định hướng dài hạn dựa trên phân tích thị trường và tiềm năng phát triển của công ty.

Các vấn đề quan trọng được thảo luận cởi mở, thẳng thắn, dân chủ, minh bạch và giải quyết kịp thời, giúp công ty thích ứng với sự thay đổi của thị trường.

Các thành viên HĐQT có chuyên môn cao trong nhiều lĩnh vực như tài chính, kinh doanh, marketing, quản lý và quản trị, tạo ra góc nhìn đa chiều trong việc ra quyết định.

HĐQT đã thực hiện tốt vai trò giám sát hoạt động của Ban điều hành, đảm bảo công ty hoạt động tuân thủ theo Điều lệ, quy định và tối ưu hóa hiệu quả kinh doanh.

Nhìn chung, HĐQT của công ty hoạt động rất hiệu quả, có tầm nhìn chiến lược và khả năng ra quyết định nhanh chóng. Tuy nhiên, vẫn cần những cải tiến mạnh mẽ về cách thức quản trị và kết nối nội bộ để phát huy tối đa tiềm năng, giúp công ty phát triển mạnh mẽ và bền vững hơn.

IV. Kết quả giám sát Ban điều hành:

Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát Ban Tổng giám đốc trong việc thực thi các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.

Chủ tịch HĐQT tham gia các cuộc họp giao ban hàng tháng của Công ty để nắm bắt tình hình.

Ban Tổng giám đốc đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, đúng quy chế, phù hợp với Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Ban Tổng giám đốc đã bám sát các nghị quyết của Hội đồng quản trị, triển khai hoạt động kinh doanh của Công ty phù hợp với nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

Ban Tổng giám đốc đã chủ động, bám sát tình hình thị trường đề ra các giải pháp linh hoạt, hợp lý, hiệu quả trong công tác quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, kinh doanh thép nhập khẩu, thép xây dựng; quản lý và khai thác cho thuê tòa nhà, kho bãi; công tác quản trị tài chính, công tác quản lý nợ.

Năm 2024, thị trường thép tiếp tục khó khăn chưa có dấu hiệu cải thiện nhưng Ban Tổng giám đốc đã chỉ đạo điều hành linh hoạt, đẩy mạnh tiêu thụ, hoạt động của các đơn vị được duy trì, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch và tăng trưởng cao so với cùng kỳ.

Phần thứ ba

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

I. Dự báo tình hình:

1. Thuận lợi:

Năm 2025, với thông tin Tổng thống đắc cử Mỹ Donald Trump tuyên bố cam kết chấm dứt xung đột Nga -Ukraine và sẽ giải quyết, kiểm soát vấn đề địa chính trị tại Trung Đông, dự báo kinh tế toàn cầu được đánh giá có thể sẽ khởi sắc, tăng trưởng 3,2% nhờ sự phục hồi của tăng trưởng thương mại và kiểm soát lạm phát tốt hơn.

Điểm sáng của thị trường Việt Nam năm 2025 là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là năm cuối thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2021-2025, Chính phủ đặt mục tiêu tốc độ tăng trưởng GDP khoảng 8%/năm

Nhiều dự án đầu tư công có vốn lớn sẽ được khởi công và đẩy mạnh tiến độ thi công, giải ngân trong năm 2025. Niềm tin của nhà đầu tư nước ngoài, vốn đầu tư FDI đăng ký vào Việt Nam có xu hướng tích cực tăng và nhà đầu tư trong nước bắt đầu quan tâm đề đầu tư, mở rộng hoạt động sản xuất.

Thị trường bất động sản đang bước vào chu kỳ phục hồi nhờ những nền tảng pháp lý từ các luật mới ban hành cuối tháng 10/2024 (Luật Đất đai, Luật Kinh doanh bất động sản, Luật Nhà ở).

Ngành thép Việt Nam có cơ hội thúc đẩy xuất khẩu để thay thế cho thị trường mà thép Trung Quốc đang bị áp thuế chống bán phá giá.

HMC có một đội ngũ lãnh đạo cán bộ quản lý giàu kinh nghiệm và lực lượng kinh doanh bán hàng đầy tâm huyết, tận tâm với công việc, đồng thời có một hệ thống khách hàng rộng lớn tại khu vực phía Nam đến Miền Tây của đất nước.

Công ty mẹ Tổng Công ty Thép Việt Nam - CTCP (VNSTEEL) có một hệ thống mạng lưới sản xuất kinh doanh thép rộng khắp trên cả nước.

2. Khó khăn:

Thương mại toàn cầu khó dự đoán bởi các chính sách thương mại của Tổng thống Donald Trump trong năm 2025. Ngay những ngày đầu nhậm chức, Tổng thống Mỹ đã ký sắc lệnh áp thuế 25% với hàng hóa Canada, Mexico và 10% với hàng hóa Trung Quốc và sắc lệnh áp thuế 25% đối với tất cả nhôm, thép nhập khẩu vào Mỹ đã làm gia tăng căng thẳng thương mại của các nước; các nước đang thực hiện chính sách bảo hộ thương mại.

Ngành thép thế giới vẫn còn gặp nhiều khó khăn do chịu tác động tiêu cực từ cuộc khủng hoảng thép Trung Quốc và ngành thép nước ta bị chi phối rất lớn bởi ngành thép của Trung Quốc.

Xuất nhập khẩu của Việt Nam vượt mốc 800 tỷ USD trong năm 2024 nhưng rất khó duy trì được đà tăng tốt này vào năm tới khi xu hướng chung của thế giới áp thuế chống bán phá giá và bảo hộ thương mại trong nước. Ngoài ra động thái của chính quyền Mỹ dưới thời Tổng thống Donald Trump, cũng có thể tạo ra thách thức lớn đối với xuất khẩu.

Thị trường bất động sản Trung Quốc trong năm 2025 dự báo tiếp tục khó khăn, trầm lắng và Trung Quốc tiếp tục đẩy mạnh xuất khẩu thép giá rẻ ra thế giới nên ngành thép Việt Nam sẽ bị ảnh hưởng rất lớn.

Việt Nam đang bị điều tra áp thuế chống bán phá giá sản phẩm thép vào các nước như Mỹ, Canada, EU, Úc, Malaysia, Thái Lan, Ấn Độ, Hàn Quốc,... Điều này sẽ tạo ra áp lực lên nhu cầu tiêu dùng trong nước.

Thị trường thép xây dựng Việt Nam trong năm 2025 nguồn cung sẽ vượt cầu lớn, nhu cầu tiêu thụ thép chưa có gì khởi sắc, các ngân hàng trong nước đánh giá, khuyến cáo rủi ro cao đối với ngành thép và hạn chế tài trợ vốn vay. Đồng thời, các sản phẩm thép xây dựng của các nhà máy tiếp tục sẽ cạnh tranh ngày càng khốc liệt hơn về giá bán, chính sách bán hàng, sản lượng bán hàng và thị trường.

Các nhà thương mại, đại lý kinh doanh thép trong năm 2024 không có hiệu quả hoặc hiệu quả thấp nên rất quan ngại và không mặn mà đầu tư phát triển, thúc đẩy hoạt động kinh doanh.

Các nhà thầu xây dựng trong nước đang rất khó khăn về tình hình tài chính do kiệt sức phải gồng gánh tình hình các năm qua do thiếu việc làm, trả lãi vay, chi phí cố định, giá trúng thầu thấp.

Dịch vụ cho thuê mặt bằng, kho bãi khu vực TP.HCM năm 2025 dự báo tiếp tục gặp nhiều khó khăn khi các doanh nghiệp thu hẹp sản xuất, trả lại mặt bằng và làm việc online tại nhà, văn phòng mở cho thuê theo giờ, ngày.

Trước tình hình thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen trong năm 2025 nêu trên, Công ty Cổ Phần Kim khí Thành Phố Hồ Chí Minh -VNSTEEL xây dựng Kế hoạch kinh doanh và đầu tư năm 2025 như sau:

II. Kế hoạch hoạt động năm 2025:

1. Các chỉ tiêu chính

- Doanh thu : 4.381 tỷ đồng
- Sản lượng tiêu thụ : 320.000 tấn
- Lợi nhuận sau thuế : 26 tỷ đồng
- Cổ tức : 6% Vốn điều lệ

2. Kế hoạch đầu tư:

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	Dự án/Hạng mục	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch giải ngân năm 2025	Ghi chú
I	Dự án đầu tư xây dựng	46,0	31,0	
1	Dự án Đầu tư kho tại Miền Tây (dự án chuyển tiếp nhóm C)	40,0	25,0	Nguồn vốn chủ sở hữu
2	Dự án đầu tư khu phức hợp Linh Trung, Thủ Đức	6,0	6,0	-nt-
II	Đầu tư mua sắm, nâng cấp, sửa chữa tài sản cố định	6,86	6,86	
2.1	Tòa nhà 189 Nguyễn Thị Minh Khai	0,95	0,95	
	<i>Sửa chữa, nâng cấp các hệ thống kỹ thuật tòa nhà 189 Nguyễn Thị Minh Khai.</i>	0,95	0,95	-nt-
2.2	Tòa nhà 193 Đinh Tiên Hoàng	4,41	4,41	
	<i>Đầu tư mua sắm nâng cấp hệ thống máy lạnh cho 02 tầng.</i>	4,41	4,41	-nt-
2.3	Kho Linh Trung	1,50	1,50	
	<i>Sửa chữa, cải tạo nâng cấp Dây chuyền máy xả tôn cuộn tại kho Linh Trung</i>	1,50	1,50	-nt-
	Tổng cộng: (I) + (II)	52,86	37,86	

3. Định hướng

Hội đồng quản trị sẽ tiếp tục đẩy mạnh hoạt động theo đúng quyền hạn và trách nhiệm được pháp luật và điều lệ Công ty quy định.

Nâng cao năng lực quản trị, quản trị hiệu quả các nguồn lực của công ty, tận dụng các nguồn lực để phát triển công ty.

Triển khai và tổ chức thực hiện Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2025, phấn đấu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch 2025.

Chỉ đạo, giám sát thường xuyên đối với các hoạt động sản xuất kinh doanh. Bám sát tình hình để chỉ đạo, hỗ trợ và phối hợp cùng Ban điều hành Công ty tháo gỡ, xử lý kịp thời những khó khăn vướng mắc để thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư đạt hiệu quả cao nhất.

Tiếp tục tăng cường công tác phân tích và dự báo thị trường làm cơ sở chỉ đạo, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.

Tăng cường đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng kho bãi, đầu tư thêm kho mới tại khu vực trọng điểm nhằm đáp ứng nhu cầu lưu trữ hàng hoá của Công ty và mở rộng hoạt động cho thuê kho bãi.

Mở rộng và phát triển hệ thống phân phối, đẩy mạnh hợp tác với các nhà phân phối lớn, phát triển tiêu thụ thêm các sản phẩm mới đa dạng hóa ngành hàng kinh doanh.

Tăng cường công tác kiểm tra giám sát phòng ngừa rủi ro trong kinh doanh, đảm bảo an toàn vốn.

Chỉ đạo việc công bố thông tin doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Trên đây là nội dung báo cáo hoạt động năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 của Hội đồng quản trị xin trình trước đại hội.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Võ Trí Nghĩa

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Kim Khí Thành phố Hồ Chí Minh - VNSTEEL
Căn cứ Quy chế làm việc của Ban kiểm soát.

Ban Kiểm soát trình trước Đại hội cổ đông báo cáo về công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động của Công ty trong năm 2024 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

- Kiểm tra giám sát tình hình thực hiện kế hoạch năm 2024 và việc thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ), các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị (HĐQT).

- Kiểm tra, thẩm định báo cáo tài chính năm 2023. Thẩm định các báo cáo tài chính quý năm 2024 của Công ty, qua đó đưa ra các kiến nghị với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Công ty trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của mình .

- Theo dõi công tác kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 và soát xét báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2024 của Công ty.

- Giám sát công tác quản lý công nợ và tình hình thực hiện các quy chế, quy định của Công ty.

- Năm 2024, Ban kiểm soát đã tổ chức hai cuộc họp với nội dung chính là: đánh giá hoạt động năm 2023, thẩm định báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty và báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2024 của Công ty, phân công nhiệm vụ các thành viên Ban kiểm soát. Bên cạnh đó, Ban Kiểm soát thực hiện việc trao đổi, lấy ý kiến các thành viên qua thư điện tử để thống nhất nội dung các báo cáo khác. Nội dung các kiến nghị của Ban kiểm soát trong năm 2024 tập trung vào các vấn đề: tăng cường công tác quản trị rủi ro trong hoạt động kinh doanh; công tác quản lý hàng hoá tồn kho; công tác quản lý và khai thác toà nhà của Công ty; công tác thu hồi công nợ; phân tích kết quả hoạt động kinh doanh...

Các khoản tiền lương, thù lao của Trưởng ban và các thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2024. Chi tiết tiền lương, thù lao năm 2024 được báo cáo tại tờ trình của Hội đồng quản trị về tiền lương và thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và người quản lý khác, báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán và báo cáo thường niên năm 2024 của Công ty.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT:

- Ban kiểm soát thống nhất với ý kiến đánh giá của Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC về báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty.

Ban kiểm soát nhất trí với các ý kiến đánh giá tại báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty về tình hình, kết quả hoạt động năm 2024 của Công ty.



1. Kết quả kinh doanh năm 2024:

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023	Tỉ lệ tăng, giảm
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp DV	4.235.459.338.475	3.119.518.564.183	35,77%
Giá vốn hàng bán	4.143.112.994.815	3.036.653.261.485	36,44%
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp DV	92.346.343.660	82.865.302.698	11,44%
Doanh thu hoạt động tài chính	37.001.603.066	35.975.319.836	2,85%
Chi phí tài chính	28.749.466.905	32.404.421.425	-11,28%
Trong đó: chi phí lãi vay	21.070.400.410	21.762.555.329	-3,18%
Chi phí bán hàng	51.580.713.713	45.884.684.870	12,41%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	20.099.814.843	15.726.325.123	27,81%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	28.917.951.265	24.825.191.116	16,49%
Thu nhập khác	1.109.331.352	1.031.586.661	7,54%
Chi phí khác	258.748.894	10.376.006	2.393,72%
Lợi nhuận khác	850.582.458	1.021.210.655	-16,71%
Lợi nhuận trước thuế	29.768.533.723	25.846.401.771	15,17%
Lợi nhuận sau thuế	25.568.408.490	21.149.396.027	20,89%

Năm 2024, Sản lượng tiêu thụ của Công ty trong năm tăng 50,95% so với năm trước, doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng 35,77%, lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng 11,44%.

Tổng doanh thu hoạt động tài chính tăng nhẹ 2,85% so với năm trước. Trong đó: lãi tiền gửi trong kỳ tăng 47,81%; chiết khấu thanh toán tăng 77,93%, lãi quá hạn thu từ khách hàng giảm 51,3%.

Chi phí tài chính giảm 11,28% so với năm trước. Điểm tích cực trong hoạt động tài chính là chi phí lãi vay giảm nhẹ trong điều kiện doanh thu thuần tăng đến 35,77%. Các yếu tố khác ảnh hưởng lớn đến chi phí tài chính là lỗ chênh lệch tỷ giá phát sinh trong năm tăng 206,54% và khoản dự phòng đầu tư tài chính giảm.

Tổng chi phí bán hàng tăng 12,41% so với năm trước chủ yếu do chi phí vận chuyển tăng theo khối lượng tiêu thụ mặt hàng phôi thép (bán phôi thép giao hàng tại kho người mua và lượng phôi thép tăng 248% so với năm trước).

Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 27,81% so với năm trước, chủ yếu do tăng chi phí nhân viên quản lý, chi phí sửa chữa, đồ dùng và một số chi phí có tính chất phúc lợi.

Kết quả kinh doanh năm 2024, Công ty đạt 25,568 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế, vượt 59,8 % so với kế hoạch đã đề ra và tăng 20,89% so với năm trước .

2. Tình hình tài chính:

- Cơ cấu tài sản của Công ty không có sự biến động lớn so với thời điểm đầu kỳ. Tổng tài sản của Công ty tại thời điểm 31/12/2024 tăng 6,22% so với đầu kỳ. Các tài sản có biến động lớn là: hàng tồn kho tăng 47,79% do chủ động gia tăng dự trữ hàng, các khoản phải thu ngắn hạn tăng 26,51%, khoản đầu tư tài chính ngắn hạn giảm 59,63%, ...

- Các chỉ số về khả năng sinh lời trên tổng tài sản/vốn chủ sở hữu của Công ty tăng so với năm trước. Tuy nhiên biên lợi nhuận gộp/ròng giảm so với năm trước.

- Tại ngày 31/12/2024, chỉ số khả năng thanh toán hiện hành ở mức 1,35 lần, tương đương với số liệu năm trước cùng thời điểm thể hiện khả năng thanh toán tốt. Chỉ số khả năng thanh toán nhanh giảm xuống còn 0,8 lần (năm trước là 0.97 lần) do hàng tồn kho tăng.

- Các chỉ số về hiệu suất hoạt động của Công ty năm 2024 đều có sự tiến bộ rõ rệt so với năm trước. Đáng chú ý nhất là vòng quay hàng tồn kho tăng từ 6,46 lần (năm 2023) lên 9,70 lần. Vòng quay tài sản và vòng quay vốn chủ sở hữu tăng cao so với năm trước, lần lượt là 3,21 lần và 10,48 lần.

- Về cơ cấu nguồn vốn, tỉ lệ nợ phải trả trên nguồn vốn chủ sở hữu thời điểm 31/12/2024 là 236,31%, tăng so với đầu kỳ (217,05%). Nợ phải trả của Công ty tăng 9,03% chủ yếu do dư nợ vay ngân hàng và khoản phải trả người bán ngắn hạn tăng so với đầu kỳ.

3. Tình hình đầu tư và quản lý, khai thác tài sản của Công ty:

a. Các khoản đầu tư tài chính:

Tình hình các khoản đầu tư tài chính của Công ty như sau:

- Khoản đầu tư chứng khoán Công ty CP thép Nhà Bè (mã cổ phiếu TNB): giá gốc đầu tư là 23 tỷ đồng, Giá trị hợp lý của khoản đầu tư vào Công ty Cổ phần Thép Nhà Bè tại ngày 31/12/2024 là 13,552 tỷ đồng, tức công ty trích lập dự phòng cho khoản đầu tư này 9,447 tỷ đồng tại thời điểm 31/12/2024.

Khoản góp vốn đầu tư Công ty CP thép Tấm lá Thống Nhất là 14 tỷ đồng, trích lập dự phòng đầu tư đến 31/12/2024 là 14 tỷ đồng, không thay đổi so với năm 2023.

b. Quản lý và khai thác tài sản

Nhìn chung, trong năm 2024 hoạt động cho thuê hai toà nhà và hệ thống kho bãi của Công ty không có nhiều biến động với tổng doanh thu tương đương năm trước. Kết quả này cũng ghi nhận sự cố gắng của Ban quản lý khi nhiều khách hàng của Công ty gặp khó khăn phải thu hẹp diện tích, trả mặt bằng trước hạn. Tổng doanh thu cho thuê văn phòng và dịch vụ đi kèm của hai tòa nhà là 62,8 tỷ đồng, tăng nhẹ so với năm 2023. Doanh thu cho thuê kho bãi đạt 15,4 tỷ đồng, giảm nhẹ so với năm trước.

4. Giao dịch với người có liên quan

Giao dịch giữa công ty với một số Công ty thuộc hệ thống công ty mẹ Tổng công ty Thép Việt Nam CTCP đã được Đại hội đồng cổ đông hoặc HĐQT phê duyệt theo thẩm quyền và được công bố thông tin kịp thời.

Giá mua bán trong các giao dịch trên là giá thỏa thuận theo thời điểm.

Giá trị giao dịch với các Công ty có liên quan được trình bày đầy đủ tại báo cáo tài chính, báo cáo tình hình quản trị năm 2024 của Công ty và báo cáo của Hội đồng quản trị.

5. Tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị và bộ máy điều hành

Các thành viên hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

HĐQT tổ chức điều đặn các cuộc họp định kỳ nhằm đánh giá kết quả hoạt động của Công ty theo nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT đã ban hành, xác định nhiệm vụ trọng tâm cho giai đoạn tiếp theo và thảo luận cùng Ban Giám đốc các giải pháp để thực hiện kế hoạch. Các thành viên HĐQT làm việc nghiêm túc và có tinh thần trách nhiệm. Kịp thời chỉ đạo, xử lý các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT thông qua việc lấy ý kiến của các thành viên qua thư điện tử hoặc văn bản. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT phù hợp chức năng, quyền hạn theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

Năm 2024, Ban Tổng giám đốc đã có nhiều nỗ lực trong việc triển khai các nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT; điều hành kinh doanh linh hoạt, hiệu quả; chú trọng công tác kiểm soát bán hàng trả chậm và quản lý công nợ; kiểm soát hiệu quả tốt chi phí tài chính và dòng tiền; đưa ra nhiều giải pháp để tăng doanh thu và hiệu quả; mở rộng thị phần... Mặc dù thị trường thép năm 2024 còn khó khăn nhưng Công ty đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch về doanh thu, sản lượng, lợi nhuận và tăng trưởng cao so với năm trước.

6. Phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Ban điều hành và các cổ đông

Trong năm 2024, Ban kiểm soát đã được Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và cán bộ quản lý cung cấp thông tin, tạo điều kiện trong việc thực thi nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

Trưởng ban kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, các cuộc họp giao ban hàng tháng và một số cuộc họp khác của Công ty để nắm bắt tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Ban Kiểm soát đã kiến nghị, góp ý về một số vấn đề trong việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty. Các kiến nghị của Ban Kiểm soát đã được HĐQT và Ban điều hành ghi nhận và xem xét.

Năm 2024 Ban kiểm soát không nhận được yêu cầu, kiến nghị nào từ cổ đông.

7. Kiến nghị của Ban kiểm soát

Để nâng cao hiệu quả kinh doanh của Công ty, đề nghị Hội đồng quản trị và Ban điều hành lưu ý các vấn đề sau:

- Tăng cường công tác quản trị rủi ro trong quá trình kinh doanh ở tất cả các khâu: mua hàng, giao nhận, vận chuyển, xét duyệt thẩm định khách hàng, bán hàng, thu hồi công nợ... Trong đó cần hết sức thận trọng khi xét cấp hạn mức nợ cho khách hàng, nhất là khách hàng có hạn mức giá trị cao.

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả của hoạt động kiểm toán nội bộ để hỗ trợ việc cải thiện và khắc phục những hạn chế của hệ thống quản lý, quản trị của Công ty.

- Về quản lý và khai thác bất động sản đầu tư, tăng cường công tác bảo trì, sửa chữa, nâng cấp các hạng mục của tòa nhà và cải thiện các dịch vụ đi kèm nhằm phục vụ tốt hơn

nhu cầu của khách thuê và tăng khả năng cạnh tranh với các tòa nhà cùng hạng.

- Về hoạt động đầu tư, đề nghị lưu ý tuân thủ các quy định của nhà nước trong lĩnh vực đầu tư xây dựng cơ bản và quản lý chặt chẽ quá trình thực hiện dự án. Xem xét thuê tư vấn giám sát và kiểm toán dự án đầu tư để kiểm soát chất lượng công trình, bảo đảm đáp ứng đúng các quy định pháp luật về quản lý đầu tư xây dựng và làm cơ sở cho việc phê duyệt quyết toán dự án.

III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025 CỦA BAN KIỂM SOÁT

Thực hiện quyền hạn và trách nhiệm của Ban Kiểm soát theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty. Trong đó, tập trung kiểm tra, giám sát các công việc chủ yếu sau:

- Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư và việc thực hiện các nội dung khác theo nghị quyết của ĐHĐCĐ, nghị quyết của HĐQT.

- Giám sát tình hình tài chính và việc thực hiện Quy chế quản lý kinh doanh, tài chính, công nợ của Công ty.

- Thẩm định báo cáo tài chính năm 2024, các báo cáo tài chính hàng quý năm 2025 của Công ty. Hàng quý lập báo cáo đánh giá hoạt động trong kỳ và đề xuất kiến nghị với HĐQT, Ban điều hành về công tác quản trị tại Công ty.

- Theo dõi công tác kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 và soát xét báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2025 của Công ty.

- Tham gia góp ý việc xây dựng, sửa đổi các quy chế quản lý của Công ty.

Trên đây là nội dung báo cáo hoạt động năm 2024 của Ban Kiểm soát. Báo cáo này đã được tất cả các thành viên nhất trí thông qua.

Nơi nhận :

- Như trên.
- Lưu BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT
Trưởng Ban



Hoàng Lê Ánh

K. C. P. H. N. H.

Số: 119 /TTr-HMC

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 04 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Kim khí Thành phố Hồ Chí Minh - VNSTEEL

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty CP Kim Khí TP.HCM – VNSTEEL đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua ngày 23/04/2024;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty CP Kim Khí TP.HCM - VNSTEEL đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty CP Kim Khí TP.HCM - VNSTEEL đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC, bao gồm các chỉ tiêu chính như sau:

Đơn vị tính: đồng

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN			
STT	Chỉ tiêu	31/12/2024	31/12/2023
I	Tài sản	1.359.529.590.831	1.279.883.909.836
1	Tài sản ngắn hạn	1.253.735.081.129	1.166.968.741.476
2	Tài sản dài hạn	105.794.509.702	112.915.168.360
II	Nguồn vốn	1.359.529.590.831	1.279.883.909.836
1	Nợ phải trả	955.284.725.214	876.194.953.509
2	Vốn chủ sở hữu	404.244.865.617	403.688.956.327

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
STT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023
1	Doanh thu thuần	4.235.459.338.475	3.119.518.564.183
2	Lợi nhuận trước thuế	29.768.533.723	25.846.401.771
3	Lợi nhuận sau thuế	25.568.408.490	21.149.396.027

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Cổ đông HMC;
- HĐQT, BKS, BGD;
- Lưu VT, Tký Cty

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
M.S.D.N. 0386
CÔNG TY
CỔ PHẦN
KIM KHÍ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
- VNSTEEL
Võ Trí Nghĩa

Số : 120 /TTr-HMC

TP. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 04 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v: Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Kim Khí Thành phố Hồ Chí Minh - VNSTEEL

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Kim Khí Thành phố Hồ Chí Minh – VNSTEEL đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua ngày 23/04/2024,

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch kinh doanh và đầu tư năm 2025 như sau:

1. Kế hoạch kinh doanh:

- Doanh thu : 4.381 tỷ đồng
- Sản lượng tiêu thụ : 320.000 tấn
- Lợi nhuận sau thuế : 26 tỷ đồng

2. Kế hoạch đầu tư:

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	Dự án/Hạng mục	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch giải ngân năm 2025	Ghi chú
I	Dự án đầu tư xây dựng	46,0	31,0	
1	Dự án Đầu tư kho tại Miền Tây (dự án chuyển tiếp nhóm C)	40,0	25,0	Nguồn vốn chủ sở hữu
2	Dự án đầu tư khu phức hợp Linh Trung, Thủ Đức	6,0	6,0	-nt-
II	Đầu tư mua sắm, nâng cấp, sửa chữa tài sản cố định	6,86	6,86	
2.1	Tòa nhà 189 Nguyễn Thị Minh Khai	0,95	0,95	
	Sửa chữa, nâng cấp các hệ thống kỹ thuật tòa nhà 189 Nguyễn Thị Minh Khai.	0,95	0,95	-nt-
2.2	Tòa nhà 193 Đinh Tiên Hoàng	4,41	4,41	
	Đầu tư mua sắm nâng cấp hệ thống máy lạnh cho 02 tầng.	4,41	4,41	-nt-
2.3	Kho Linh Trung	1,50	1,50	
	Sửa chữa, cải tạo nâng cấp Dây chuyền máy xả tôn cuộn tại kho Linh Trung	1,50	1,50	-nt-



STT	Dự án/Hạng mục	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch giải ngân năm 2025	Ghi chú
	Tổng cộng: (I) + (II)	52,86	37,86	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua .

Xin trân trọng cảm ơn!

Vnmc
Bomr

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Võ Trí Nghĩa

Nơi nhận:

- Cổ đông HMC;
- HĐQT, BKS, BGD;
- Lưu VT, Tký Cy.



Số: 121 /TTr-HMC

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 04 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v phân phối lợi nhuận năm 2024
và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Kim Khí Thành phố Hồ Chí Minh - VNSTEEL

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty CP Kim Khí Thành phố Hồ Chí Minh – VNSTEEL đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua ngày 23/04/2024;

Căn cứ báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty CP Kim Khí Thành phố Hồ Chí Minh - VNSTEEL đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua các nội dung sau:

1. Phân phối lợi nhuận năm 2024	Đơn vị tính : Đồng
Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2024:	25.568.408.490
Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang	4.242.266.300
Tổng lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến 31/12/2024	29.810.674.790
Tổng lợi nhuận phân phối năm 2024:	25.675.260.474
- Chia cổ tức bằng tiền, tỷ lệ 8% VDL	21.839.999.200
- Trích quỹ phúc lợi	2.500.000.000
- Trích quỹ khen thưởng	1.335.261.274
Lợi nhuận để lại chưa phân phối	4.135.414.316
2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025	
Dự kiến lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2025:	26.000.000.000
Dự kiến lợi nhuận dùng để phân phối:	20.279.999.400
Trong đó: - Chia cổ tức bằng tiền, tỷ lệ 6% VDL	16.379.999.400
- Trích quỹ phúc lợi	2.500.000.000
- Trích quỹ khen thưởng	1.400.000.000

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Cổ đông HMC;
- HĐQT, BKS, BGD;
- Lưu VT, Tký Cty.



Võ Trí Nghĩa

Số: 122 /TTr-HMC

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 04 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về tiền lương và thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và người quản lý khác năm 2024 và kế hoạch năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Kim Khí Thành phố Hồ Chí Minh - Vnsteel

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

*Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Kim khí Thành phố Hồ Chí Minh – VNSTEEL
đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 thông qua ngày 23/04/2024;*

Căn cứ các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch năm 2025;

Trên cơ sở vận dụng thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH, Hội đồng quản trị kính
trình Đại hội đồng cổ đông Công ty mức tiền lương Người quản lý Công ty chuyên
trách, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát không chuyên trách như sau:

I. Mức tiền lương của Người quản lý Công ty chuyên trách:

1. Mức tiền lương thực hiện năm 2024:

+ Chủ tịch Hội đồng quản trị:	56 triệu đồng/tháng;
+ Tổng Giám đốc:	54 triệu đồng/tháng;
+ Phó Tổng Giám đốc (02 người):	49 triệu đồng/người/tháng;
+ Kế toán trưởng:	38 triệu đồng/tháng;
+ Trưởng Ban kiểm soát:	38 triệu đồng/tháng;

Ghi chú: từ 23/4 thay đổi Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc.

Căn cứ kết quả, hiệu quả kinh doanh năm 2024 và quỹ tiền lương chung, Công ty
thực hiện việc chi tiền lương theo Quy chế quản lý tiền lương của Công ty.

2. Mức tiền lương cơ bản kế hoạch năm 2025:

+ Chủ tịch Hội đồng quản trị:	43,80 triệu đồng/tháng;
+ Tổng Giám đốc:	42,60 triệu đồng/tháng;
+ Phó Tổng Giám đốc (02 người):	38,76 triệu đồng/người/tháng;
+ Kế toán trưởng:	30 triệu đồng/tháng;
+ Trưởng Ban kiểm soát:	30 triệu đồng/tháng;

Mức tiền lương trên là mức lương cơ bản để làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội.
Mức lương thực hiện dựa theo kết quả, hiệu quả kinh doanh năm 2025 và quỹ tiền lương
chung, Công ty thực hiện việc chi tiền lương theo Quy chế quản lý tiền lương của Công
ty.

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông Công ty uỷ quyền cho Hội đồng quản trị Công ty
điều chỉnh kế hoạch tiền lương năm 2025 (nếu có) theo tình hình thực tế.



II. Mức thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát không chuyên trách:

1. Mức thù lao thực hiện năm 2024:

- + Thành viên Hội đồng quản trị (03 người): 5 triệu đồng/người/tháng;
- + Kiểm soát viên (02 người): 3,5 triệu đồng/người/tháng;

2. Mức thù lao kế hoạch năm 2025:

- + Chủ tịch Hội đồng quản trị: 8 triệu đồng/tháng
- + Thành viên Hội đồng quản trị (04 người): 7 triệu đồng/người/tháng;
- + Kiểm soát viên (02 người): 3,5 triệu đồng/người/tháng;

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Công đồng HMC;
- HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Lưu VT, HCNS, Tký Cty. *va*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Võ Trí Nghĩa



Số : 123/TTr-HMC

TP. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 04 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Kim Khí Thành phố Hồ Chí Minh - VNSTEEL

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty CP Kim Khí Thành phố Hồ Chí Minh – VNSTEEL đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua ngày 23/04/2024,

Để việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 đạt chất lượng, hiệu quả với chi phí hợp lý, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định chọn một trong số các công ty sau làm đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính của công ty:

1. Công ty TNHH Hăng Kiểm toán AASC
2. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
3. Công ty TNHH PwC (Việt Nam)
4. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
5. Công ty TNHH KPMG Việt Nam

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua .

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Cổ đông HMC;
- HĐQT, BKS, BGD;
- Lưu VT, Tký Cy.



Số : 124 /TTr-HMC

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 04 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về giao dịch với người có liên quan của cổ đông lớn và người nội bộ

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Kim khí Thành phố Hồ Chí Minh - VNSTEEL

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020, quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Trong quá trình hoạt động của Công ty Cổ phần Kim khí Thành phố Hồ Chí Minh - VNSTEEL phát sinh một số giao dịch mua bán hàng hóa với một số đối tác là tổ chức có liên quan của cổ đông lớn và người nội bộ.

Tuân thủ những quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty về thẩm quyền phê duyệt hợp đồng, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau:

1. Chấp thuận toàn bộ các hợp đồng/giao dịch giữa Công ty Cổ phần Kim khí Thành phố Hồ Chí Minh - VNSTEEL với các tổ chức có liên quan của cổ đông lớn và người nội bộ của Công ty theo Phụ lục 01 và Phụ lục 02 đính kèm.

2. Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị phê duyệt, chỉ đạo và giám sát việc ký kết, thực hiện Hợp đồng/giao dịch trên đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch và hiệu quả cho Công ty và cho các cổ đông Công ty và báo cáo kết quả tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên tiếp theo.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Cổ đông HMC;
- HĐQT, BKS, BGD;
- Lưu VT, Tký Cty

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Võ Trí Nghĩa



DANH SÁCH CÁC HỢP ĐỒNG/GIAO DỊCH TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CHẤP THUẬN

(Phụ lục 01 - Tờ trình số: 124 /TTr-HMC ngày 04/04/2025)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Thời hạn hiệu lực ký kết hợp đồng
1	Công ty TNHH MTV Thép Miền Nam-VNSTEEL Số giấy chứng nhận ĐKDN: 3502269994 Địa chỉ: KCN Phú Mỹ 1, Phường Phú Mỹ, Thị Xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu	Cty con của Công ty mẹ (TCTy Thép VN – CTCP)	1. HMC mua: <ul style="list-style-type: none">Mặt hàng: sắt thép các loạiKhối lượng giao dịch ước tính: 80.000 tấnGiá trị giao dịch ước tính: 1.206 tỷ đồng /năm 2. HMC bán: <ul style="list-style-type: none">Mặt hàng: sắt thép các loạiKhối lượng giao dịch ước tính: 32.500 tấnGiá trị giao dịch ước tính: 438 tỷ đồng /năm	Từ 1/1/2025 đến ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2026
2	Công ty TNHH VinaKyoiei Số giấy chứng nhận ĐKDN: 3500106761 Địa chỉ: KCN Phú Mỹ 1, Phường Phú Mỹ, Thị Xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu	Cty liên kết của Công ty mẹ (TCTy Thép VN – CTCP)	1. HMC mua: <ul style="list-style-type: none">Mặt hàng: sắt thép các loạiKhối lượng giao dịch ước tính: 60.000 tấnGiá trị giao dịch ước tính: 957 tỷ đồng /năm 2. HMC bán: <ul style="list-style-type: none">Mặt hàng: sắt thép các loạiKhối lượng giao dịch ước tính: 33.500 tấnGiá trị giao dịch ước tính: 450 tỷ đồng /năm	Từ 1/1/2025 đến ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2026
3	Công ty Cổ Phần Gang Thép Thái Nguyên Số giấy chứng nhận ĐKDN: 4600100155 Địa chỉ: Tổ 13, Phường Cam	Cty con của Công ty mẹ (TCTy Thép VN – CTCP)	1. HMC mua: <ul style="list-style-type: none">Mặt hàng: sắt thép các loạiKhối lượng giao dịch ước tính: 10.000 tấnGiá trị giao dịch ước tính: 150 tỷ đồng /năm	Từ 1/1/2025 đến ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2026

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Thời hạn hiệu lực ký kết hợp đồng
	Giá, Thành Phố Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam		<p>2. <u>HMC bán</u>:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mặt hàng: sắt thép các loại - Khối lượng giao dịch ước tính: 36.000 tấn <p>Giá trị giao dịch ước tính: 485 tỷ đồng /năm</p>	
4	<p>Công ty TNHH Một Thành Viên VINAUSTEEL</p> <p>Số giấy chứng nhận ĐKDN: 0200108811</p> <p>Địa chỉ: Km9, Vật Cách, Phường Quán Toan, Quận Hồng Bàng, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam</p>	Cty con của Công ty mẹ (TCTy Thép VN – CTCP)	<p>1. <u>HMC mua</u>:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mặt hàng: sắt thép các loại - Khối lượng giao dịch ước tính: 5.000 tấn <p>Giá trị giao dịch ước tính: 75 tỷ đồng /năm</p> <p>2. <u>HMC bán</u>:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mặt hàng: sắt thép các loại - Khối lượng giao dịch ước tính: 60.000 tấn <p>Giá trị giao dịch ước tính: 810 tỷ đồng /năm</p>	Từ 1/1/2025 đến ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2026
5	<p>Công ty TNHH MTV Thép Tấm Lá Phú Mỹ - VNSTEEL</p> <p>Số giấy chứng nhận ĐKDN: 3502270157</p> <p>Địa chỉ: KCN Phú Mỹ I, phường Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam</p>	Cty con của Công ty mẹ (TCTy Thép VN – CTCP)	<p>1. <u>HMC mua</u>:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mặt hàng: sắt thép các loại - Khối lượng giao dịch ước tính: 6.000 tấn <p>Giá trị giao dịch ước tính: 86 tỷ đồng /năm</p> <p>2. <u>HMC bán</u>:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mặt hàng: sắt thép các loại - Khối lượng giao dịch ước tính: 30.000 tấn <p>Giá trị giao dịch ước tính: 450 tỷ đồng /năm</p>	Từ 1/1/2025 đến ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2026
6	<p>Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện kim Việt – Trung</p> <p>Số giấy chứng nhận ĐKDN:</p>	Cty con của Công ty mẹ (TCTy Thép VN – CTCP)	<p>1. <u>HMC mua</u>:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mặt hàng: sắt thép các loại - Khối lượng giao dịch ước tính: 30.000 tấn 	Từ 1/1/2025 đến ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2026



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Thời hạn hiệu lực ký kết hợp đồng
	5300232681 Địa chỉ: KCN Tăng Loỏng, Thị trấn Tăng Loỏng, Huyện Bảo Thắng, Tỉnh Lào Cai		- Giá trị giao dịch ước tính: 450 tỷ đồng /năm 2. <u>HMC bán</u> : - Mặt hàng: sắt thép các loại - Khối lượng giao dịch ước tính: 10.000 tấn Giá trị giao dịch ước tính: 120 tỷ đồng /năm	

Vann



DANH SÁCH CÁC HỢP ĐỒNG/GIAO DỊCH TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CHẤP THUẬN

(Phụ lục 02 - Tờ trình số: 124 /TTr-HMC ngày 04/04/2025)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Thời hạn hiệu lực ký kết hợp đồng
1	<p>Công Ty Cổ Phần Thép Nhà Bè – VNSTEEL</p> <p>Số giấy chứng nhận ĐKDN: 0305393838</p> <p>Địa chỉ: Tầng 4, Tòa nhà VNSTEEL - Số 56 Thủ Khoa Huân, P. Bến Thành, Quận 1, TPHCM</p>	<p>- Cty con của Công ty mẹ (TCTy Thép VN – CTCP)</p> <p>- Tổ chức có liên quan của TV HĐQT Cù Thị Thuý Linh và TV HĐQT Nguyễn Thuý Ly</p>	<p>1. <u>HMC mua</u>:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mặt hàng: sắt thép các loại - Khối lượng giao dịch ước tính: 10.000 tấn - Giá trị giao dịch ước tính: 150 tỷ đồng /năm <p>2. <u>HMC bán</u>:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mặt hàng: sắt thép các loại - Khối lượng giao dịch ước tính: 36.000 tấn <p>Giá trị giao dịch ước tính: 485 tỷ đồng /năm</p>	Từ 1/1/2025 đến ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2026
2	<p>Công ty Cổ Phần Thép Tấm Lá Thống Nhất (TNFS)</p> <p>Số giấy chứng nhận ĐKDN: 3500820408</p> <p>Địa chỉ: KCN Phú Mỹ 1, Phường Phú Mỹ, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam</p>	<p>- Cty liên kết của Công ty mẹ (TCTy Thép VN – CTCP)</p> <p>- Tổ chức có liên quan của Phó TGĐ Lại Văn Quyền, Kế toán trưởng Nguyễn Thị Hồng Mây</p> <p>- Ông Lê Việt - TV HĐQT TNFS - là chồng bà Nguyễn Thuý Ly TV HĐQT</p>	<p>1. <u>HMC mua</u>:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mặt hàng: sắt thép các loại - Khối lượng giao dịch ước tính: 10.000 tấn - Giá trị giao dịch ước tính: 160 tỷ đồng /năm <p>2. <u>HMC bán</u>:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mặt hàng: sắt thép các loại - Khối lượng giao dịch ước tính: 60.000 tấn <p>Giá trị giao dịch ước tính: 900 tỷ đồng /năm</p>	Từ 1/1/2025 đến ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2026
3	<p>Công ty Tôn Phương Nam (SSSC)</p>	<p>- Cty liên kết của Công ty mẹ (TCTy</p>	<p>1. <u>HMC mua</u>:</p>	Từ 1/1/2025 đến ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Thời hạn hiệu lực ký kết hợp đồng
	<p>Số giấy chứng nhận ĐKDN: 3600236891</p> <p>Địa chỉ: Đường số 9, Khu Công Nghiệp Biên Hòa 1, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam.</p>	<p>Thép VN – CTCP) - Phó TGĐ thứ nhất của SSSC chồng bà Nguyễn Thuý Ly TV HĐQT</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Mặt hàng: sắt thép các loại - Khối lượng giao dịch ước tính: 5.000 tấn - Giá trị giao dịch ước tính: 75 tỷ đồng /năm <p>2. <u>HMC bán</u>:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mặt hàng: sắt thép các loại - Khối lượng giao dịch ước tính: 33.000 tấn <p>Giá trị giao dịch ước tính: 495 tỷ đồng /năm</p>	<p>năm 2026</p>



Số: 125/TTr-HMC

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 04 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v Thay đổi ngành nghề kinh doanh của Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Kim khí Thành phố Hồ Chí Minh - VNSTEEL

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty CP Kim Khí Thành phố Hồ Chí Minh – VNSTEEL đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua ngày 23/04/2024;

Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024 của Công ty CP Kim Khí Thành phố Hồ Chí Minh - VNSTEEL (Công ty) đã được thông qua ngày 23/4/2024;

Trên cơ sở tình hình thực tế và nhu cầu mở rộng hoạt động của Công ty, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung liên quan đến việc thay đổi ngành nghề kinh doanh của Công ty như sau:

I. THAY ĐỔI NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH CỦA CÔNG TY

1. Bổ sung ngành, nghề kinh doanh sau:

- Mã ngành 8512: Giáo dục mẫu giáo
- Mã ngành 8523: Giáo dục trung học phổ thông

2. Sửa đổi, bổ sung chi tiết ngành, nghề sau:

Stt	Ngành nghề hiện hành	Ngành nghề sau khi sửa đổi
1	Mã ngành 6810: Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Dịch vụ cho thuê kho bãi, văn phòng, nhà ở. Kinh doanh bất động sản.	Mã ngành 6810: Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Dịch vụ cho thuê kho bãi, văn phòng, nhà ở. Kinh doanh bất động sản, <u>trừ đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng</u>
2	Mã ngành 4662 (chính): Bán buôn kim loại và quặng kim loại <u>Chi tiết: Mua bán kim khí (kim loại đen, kim loại màu).</u>	Mã ngành 4662 (chính): Bán buôn kim loại và quặng kim loại <u>(Trừ bán buôn vàng, bạc và kim loại quý khác)</u>
3	Mã ngành 4659: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Mua bán máy móc, thiết bị.	Mã ngành 4659: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác <u>Trừ các loại máy móc, thiết bị và phụ tùng thuộc Danh mục hàng hóa doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài không được quyền nhập khẩu, xuất khẩu, phân phối</u>



Stt	Ngành nghề hiện hành	Ngành nghề sau khi sửa đổi
		<i>theo Phụ lục 1, Phụ lục 2, Phụ lục 3 ban hành kèm Thông tư số 34/2013/TT-BCT ngày 24/12/2013 của Bộ Công Thương</i>
4	Mã ngành 4669: Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: <u>Mua bán vật tư thứ liệu, phế liệu (không mua bán phế liệu tại trụ sở), thủ công mỹ nghệ, khoáng sản, sản phẩm kim loại và các loại vật tư khác, gỗ và các sản phẩm về gỗ.</u>	Mã ngành 4669: Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: <u>Bán buôn sắt thép phế liệu (không mua bán phế liệu tại trụ sở).</u>

3. Huỷ bỏ ngành nghề sau:

- **Mã ngành 7990 (Mã cũ 7920):** Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch
Chi tiết: Kinh doanh lữ hành nội địa và quốc tế.
- **Mã ngành 5011:** Vận tải hành khách ven biển và viễn dương
- **Mã ngành 4620:** Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống
Chi tiết: Mua bán nông lâm hải sản (không hoạt động tại trụ sở).

II. SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ CÔNG TY

Sửa đổi Điều 4.1 về ngành, nghề kinh doanh của Công ty tại Điều lệ Công ty phản ánh việc thay đổi ngành, nghề kinh doanh tại Mục I ở trên.

III. THỰC HIỆN

Thông qua việc giao/ủy quyền cho Tổng Giám đốc đồng thời là Người đại diện theo pháp luật triển khai các công việc liên quan đến thay đổi ngành nghề kinh doanh của Công ty bao gồm nhưng không giới hạn ở các công việc sau:

Thực hiện các thủ tục liên quan đến việc thay đổi ngành nghề kinh doanh tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, bao gồm cả việc điều chỉnh nội dung chi tiết trong phạm vi các mã ngành, nghề đã được ĐHCĐ thông qua tại tờ trình này;

Thực hiện các công việc khác liên quan đến việc thay đổi ngành, nghề kinh doanh của Công ty phù hợp với quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Cổ đông HMC;
- HĐQT, BKS, BGĐ;
- Lưu VT, Tký Cty.



Võ Trí Nghĩa

Số: 126 /TTr-HMC

TP Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 04 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v: Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Kim Khí Thành phố Hồ Chí Minh - VNSTEEL

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty CP Kim Khí Thành phố Hồ Chí Minh – VNSTEEL đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 thông qua ngày 23/04/2024;

Căn cứ văn bản số 198/VNS-TCNS ngày 06/03/2025 của Tổng công ty Thép Việt Nam – CTCP về việc thay đổi nhân sự Người đại diện của Tổng công ty tại Công ty Cổ phần Kim Khí Thành phố Hồ Chí Minh – VNSTEEL;

Căn cứ đơn từ nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Kim Khí Thành phố Hồ Chí Minh - VNSTEEL của ông Võ Trí Nghĩa,

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông các nội dung sau:

1. Thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Kim khí Thành phố Hồ Chí Minh – VNSTEEL đối với Ông Võ Trí Nghĩa kể từ ngày 14/04/2025.

2. Thông qua việc bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Kim Khí Thành phố Hồ Chí Minh – VNSTEEL nhiệm kỳ 2024 – 2029, cụ thể như sau:

- Số lượng thành viên HĐQT : 01 người
- Số lượng ứng viên HĐQT tối đa : Không hạn chế
- Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị (Theo Khoản 1 Điều 155 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14 và Điều 275 Nghị định 155/2020/NĐ-CP).

3. Thông qua danh sách ứng viên bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2024 – 2029:

- Ông: Phạm Công Thảo;
(Đính kèm Sơ yếu lý lịch của ứng viên)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Cổ đông HMC;
- HĐQT, BKS, BGD;
- Lưu VT, Tky Cty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Võ Trí Nghĩa